

DANH MỤC HỌC LIỆU NGÀNH SINH HỌC

STT	Mã vạch	Nhan đề	Nhà xuất bản	Năm xb	Tài liệu in
1	MN(2):MN.020450-1	Introduction to paleobiology and the fossil record / Michael J. Benton, David A. T. Harper	Wiley-BlackWell	2009	2
2	DT(3):SH.001940-2	Paleontological Atlas of Vietnam. T.3, Mollusca / Vũ Khắc, ...[và những người khác]	Khoa học và kỹ thuật	1991	3
3	GT(18):GT.045806-23	Cỏ sinh vật học / Tạ Hoà Phương	Đại học Quốc gia Hà Nội	2004	18
4	MN(1):MN.018036	What bugged the dinosaurs? / Poinar Jr. George, Roberta Poinar	Princeton and Oxford	2004	1
5	DT(4):SH.000402-5	Giới thiệu đề thi học sinh giỏi Quốc gia và Olympic quốc tế môn sinh học năm 2006 / Trần Văn Kiên, Phạm Văn Lập	Giáo dục	2007	4
6	DT(1):SH.001935	Báo cáo khoa học về sinh thái và tài nguyên sinh vật : Hội thảo quốc gia lần thứ nhất Hà Nội 17 tháng 5 năm 2005	Nông nghiệp	2005	1
7	MN(1):MN.018007	Bioactive heterocycles I : Volume 6: Shoji Eguchi / S. Eguchi,...[et al]	Springer	2004	1
8	MN(1):MN.015250	Biology / Peter H. Raven, [et al]	McGraw Hill	2004	1
9	VE(1):VE.001369	Art notebook for biology : 6th ed. / Campbell, Reece	Benjamin cummings	2003	1
10	VE(1):VE.001119	Biology / Neil A. Campbell	The Benjamin/cummings publishing company	2003	1
11	VE(1):VE.001340	Biology / Neil A. Campbell, Jane B. Reece, Lawrence G. Mitchell	The Benjamin/cummings publishing company	2003	1
12	DT(5):SH.002093-7	Công nghệ sinh học / Biên dịch: Nguyễn Văn Thi; Hiệu đính: Nguyễn Lâm Dũng	Khoa học kỹ thuật	2001	5
13	DT(8):SH.002115-22	Công nghệ sinh học / Biên soạn: Nguyễn Mười; Biên khảo: Nguyễn Ngọc Hải	Lao động xã hội	2008	8
14	DT(6):SH.002123-8	Công nghệ sinh học / Biên dịch: Nguyễn Mười, Biên khảo: Nguyễn Ngọc Hải	Đại học Quốc gia Hà Nội	1998	6
15	VE(1):VE.000189	Biology the Web of life / Daniel D. Chiras	West Publishing Company	2003	1
16	DT(9):SH.001074-82	Dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Sinh học lớp 12 : Định hướng dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Thiết kế bài học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng / Lê Đình Trung (Chủ biên),...[và những người khác]	Đại học Sư phạm	2010	9

17	VE(1):VE.001239	Developmental biology : Vol. 6: Genomic adaptability in somatic cell specialization / Marie A. Diberadino, Laurence D. Etkin	Plenum press	2003	1
18	MN(1):MN.020428	Biological investigations : Form, function, diversity and process to accompany Brooker biology / Warren D. Dolphin	McGraw-Hill	2008	1
19	DT(6):SH.00969-74	Chuyên đề ôn tập và luyện thi sinh học 12 : Tài liệu sử dụng ôn thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh Đại học, Cao đẳng / Đoàn Văn Long	Hà Nội	2009	6
20	MN(2):MN.004123, MN.006615	<The> clock of living nature : Translated from the Russian / A. Emme.	Peace	2006	2
21	MN(5):MN.019838-42	La montre biologique / A. Emmé	Éditions Mir	2006	5
22	MN(1):MN.019885	Mon chemin dans la science / Vladimir Filatov	Editions en langues etrangeres	2006	1
23	NN(14):NN.000895-908	From biotechnology to genomes : The meaning of the double helix / Philippe Goujon	World Scientific publishing	2001	14
24	MN(1):MN.020515	Essentials of biology / Sylvia S. Mader,...[et al.]	John Wiley	2010	1
25	MN(1):MN.020564	Biology : Concepts and investigations / Mariëlle Hoefnagels	McGraw-Hill	2009	1
26	MN(1):MN.020530	Principles of biomechanics / Ronald L. Huston	CPC Press	2009	1
27	GT(30):GT.046137-66	Sinh học đại cương. Tập 1 : Sinh học phân tử - tế bào / Hoàng Đức Cự	Đại học Quốc gia Hà Nội	2008	30
28	DT(1):SH.002012	Hướng dẫn giải Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Sinh học 11 / Huỳnh Văn Hoài, Võ Hữu Tinh	Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh	2007	1
29	DT(8):SH.001087-94	800 câu hỏi bài tập trắc nghiệm sinh học 11 / Huỳnh Văn Hoài, Võ Hữu Tinh	Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh	2007	8
30	DT(2):SH.001085-6; GT(3):GT.019167-9	Bồi dưỡng học sinh giỏi luyện thi đại học, cao đẳng Sinh học : Di truyền học, Tiến hóa, Sinh thái học / Huỳnh Nhứt	Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh	2013	5
31	DT(1):SH.002008	Bộ đề thi Sinh học : Phương pháp trắc nghiệm. Thi tốt nghiệp THPT. Tuyển sinh đại học và cao đẳng / Huỳnh Quốc Thành	Đại học Sư phạm	2009	1
32	DT(7):SH.001316-22	Những viên kim cương trong Sinh học / Huỳnh Quốc Thành	Đại học Sư phạm	2012	7
33	MN(1):MN.021098	Essentials of the living world / George B. Johnson	McGraw-Hill	2010	1
34	MN(1):MN.004247	Biologie / I. Karouzina.	Mir	2006	1
35	VE(1):VE.001241	Life : The science of biology / William K. Purves,...[et al.]	Sinauer associates	2003	1
36	MN(1):MN.018107	Biology : Volume 1 / Jonathan B. Losos, Kenneth A. Mason, Susan R. Singer	Mc Graw Hill	2004	1

37	MN(1):MN.018100	Biology : Volume 3 / Jonathan B. Losos, Kenneth A. Mason, Susan R. Singer	Mc Graw Hill	2004	1
38	DT(11):SH.000069-78, SH.002214	Top ten sinh học năm 2000 / Lê Quang Long.	Giáo dục	2001	11
39	DT(13):SH.000056-68	Các bài thi chọn lọc môn sinh học : Chọn lọc các bài thi. Phương pháp giải các bài thi / TS Lê Đình Trung, TS Trịnh Nguyên Giao.	Đại học Quốc gia Hà Nội	2000	13
40	DT(20):SH.001064-73, SH.001584-93	Dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Sinh học lớp 10 : Định hướng dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Thiết kế bài học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng / Lê Đình Trung (Chủ biên), Trịnh Nguyên Giao, Phan Đức Huy	Đại học Sư phạm	2010	20
41	DT(8):SH.001576-83	Dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Sinh học lớp 11 : Định hướng dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Thiết kế bài học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng / Lê Đình Trung (Chủ biên), Nguyễn Đức Thành, Trịnh Nguyên Giao	Đại học Sư phạm	2010	8
42	DT(6):SH.000425-30	Tuyển chọn những bài ôn luyện thi vào đại học, cao đẳng / Lê Đình Trung, Bùi Đình Hội. : Môn Sinh học	Giáo dục	1998	6
43	VE(1):VE.001348	Biology / Sylvia S. Mader	Wm. C. Brown publishers	2003	1
44	MN(1):MN.020867	Biology / Sylvia S. Mader with significant contributions by Andrew Baldwin...[et al.]	McGraw-Hill	2004	1
45	MN(1):MN.015396	Inquiry into life : For my children / Sylvia S. Mader	McGraw-Hill	2004	1
46	VE(2):VE.000231, VE.001344	Annotated instructor's for investigating biology / Judith Giles Morgan, M. Eloise Brown Carter	Benjamin Cummings	2003	2
47	MN(1):MN.017941	Mathematical biology : Spatial models and biomedical applications / J. D. Murray	Springer	2004	1
48	MN(1):MN.017968	Biological invasions / Wolfgang Nentwig	Springer	2004	1
49	DT(10):SH.001944-53	Mô hình sinh học phát triển tuyến trùng / Nguyễn Ngọc Châu	Khoa học tự nhiên và công nghệ	2012	10
50	GT(10):GT.045610-9	Sinh học cơ thể : Thực vật và động vật. Dùng cho sinh viên Cao đẳng, Đại học chuyên ngành Sinh học, Công nghệ sinh học, Nông - Lâm - Ngư nghiệp - và giáo viên sinh học phổ thông / PGS.TS. Nguyễn Như Hiền, ThS. Vũ Xuân Dũng	Giáo dục	2009	10
51	DT(2):SH.001023-4	Bí ẩn của sự sống / Ngô Tuấn Kỳ, Hoàng Chương.	Khoa học và kỹ thuật	1976	2
52	DT(8):SH.000664-71	Tuyển tập sinh học : 559 câu hỏi trắc nghiệm. Luyện thi Đại học. Các qui luật di truyền. Tiến hóa / Nguyễn Văn Sang, Nguyễn Thị Vân	Đại học Quốc gia	2007	8

53	DT(2):SH.001923-4	Tuyển tập công trình nghiên cứu của hội thảo khoa học. : Đa dạng sinh học Bắc Trường Sơn / Nguyễn Thái Tự	Khoa học và kỹ thuật	1995	2
54	DT(11):SH.001554-9, SH.001795-9	Tuyển tập công trình hội thảo đa dạng sinh học Bắc Trường Sơn : Kỷ niệm 40 năm Đại học Sư phạm Vinh / Nguyễn Thái Tự.	Đại học Quốc gia Hà Nội	1999	11
55	DT(5):SH.002085-9	Lý luận dạy học sinh học. T.2 : Phần đại cương.T.2 / : (Phần lý luận đại cương) / Nguyễn Quang Vinh, Trần Doãn Bách, Trần Bá Hoàn.	Giáo dục	1980	5
56	VE(1):VE.001178	Lab manual for biology labs on-line / Michael A. Palladino	Cenetr for distributed learning	2003	1
57	VE(1):VE.000621	A short guide to writing about biology / Jan A. Pechenik	Pearson longman	2006	1
58	DT(21):SH.001465-85	Sinh học :. Tập 1 / W. D. Phillips,...[và những người khác]	Giáo dục	2001	21
59	DT(1):SH.001746	Phương pháp dạy học sinh học. T.1 / Ng.d. Nguyễn Bảo Hoàn.	Giáo dục	1984	1
60	DT(2):SH.001744-5	Phương pháp dạy học sinh học. T.2 / Ng.d. Nguyễn Bảo Hoàn.	Giáo dục	1984	2
61	VE(1):VE.000857	Advanced biology : Revision handbook / W.R. Pickering	Oxford University Press	2006	1
62	VE(1):VE.000194	Biology / Peter H. Raven, George B. Johnson	Mosby Year book	2003	1
63	VE(1):VE.000192	Understanding biology / Peter Raven, George B. Johnson	Mosby year book	2003	1
64	NLN(1):NLN.002535	Biological pest control / T. V. Sathe, P. M. Bhoje.	Daya publishing house	2003	1
65	NLN(8):NLN.003441-8	Sinh học đại cương : Tập 1 / Phan Cự Nhân và những người khác	Đại học Sư phạm	2006	8
66	DT(2):SH.001994-5	Sinh học 10 nâng cao / Vũ Văn Tự(Tổng chủ biên), ...[và những người khác]	Giáo dục	2008	2
67	VE(1):VE.000100	Biology : Concepts and applications / Cecie Starr	Brooks/Cole	2003	1
68	MN(1):MN.017935	Systems biology philosophical foundations / Fred C. Boogerd, ...[et al.]	Elsevier	2004	1
69	MN(1):MN.020535	Systems Biology / Edda Klipp,...[et al.]	John Wiley	2010	1
70	VE(1):VE.000525	Instructor's manual and resource guide : To accompany the nature of life / Dennis Todd	Random House	2006	1
71	DT(2):SH.002006-7	Câu hỏi trắc nghiệm sinh học 10 / Trịnh Việt Anh	Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh	2006	2
72	DT(4):SH.001031-4	Câu hỏi và bài tập tự luận trắc nghiệm sinh học 11 / Trịnh Nguyễn Giao, Phan Thu Phương	Đại học Sư phạm	2007	4

73	DT(5):SH.000392-6	Kĩ thuật dạy học Sinh học : Tài liệu BDTX chu kỳ 1993-1996 cho giáo viên PTH/ GS Trần Bá Hoành.	Giáo dục	1996	5
74	DT(10):SH.000026-35	Sinh học : Lớp 12 khoa học tự nhiên, luyện thi Đại học khối B / Trần Đức Lợi.	Giáo dục	1994	10
75	DT(2):SH.001083-4	Thiết kế bài giảng sinh học 11 nâng cao. Tập 1 / Trần Khánh Phương	Hà Nội	2007	2
76	DT(2):SH.001996-7	Thiết kế bài giảng sinh học 11. T.1 / Trần Khánh Phương	Hà Nội	2007	2
77	DT(10):SH.000752-61	Thiết kế bài giảng sinh học 12. T.1 / Trần Khánh Phương	Hà Nội	2008	10
78	DT(1):SH.001993	Thiết kế bài giảng sinh học 10 nâng cao : T.2 / Trần Khánh Phương	Hà Nội	2007	1
79	DT(2):SH.002000-1	Thiết kế bài giảng Sinh học 11 nâng cao. Tập 2 / Trần Khánh Phương	Hà Nội	2008	2
80	DT(2):SH.001998-9	Thiết kế bài giảng sinh học 11. T.2 / Trần Khánh Phương	Hà Nội	2008	2
81	DT(10):SH.000762-71	Thiết kế bài giảng sinh học 12. T.2 / Trần Khánh Phương	Hà Nội	2009	10
82	DT(2):SH.002002-3	400 câu hỏi bài tập trắc nghiệm Sinh học 11 / Trần Tân Phú, Lê Sơn Hòa, Nguyễn Văn Sang	Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh	2007	2
83	DT(2):SH.001991-2	Thiết kế bài giảng sinh học 10 / Trần Khánh Phương	Hà Nội	2006	2
84	DT(5):SH.002013-7	Các nguyên lý và quá trình sinh học. Tập 2 / C. Vili, V. Đêthiơ; Ng.d.: Nguyễn Như Hiền, Trịnh Bá Hữu,...[và những người khác]	Khoa học và kỹ thuật	1979	5
85	VE(1):VE.000666	International symposium on the nucleolus : Its structure and function / W. S. Vincent, O. L. Miller	John Wiley	2006	1
86	DT(1):SH.002009	Sinh học 12 chuyên sâu :. Tập 1, Phần di truyền học / TS Vũ Đức Lưu	Đại học Quốc gia Hà Nội	2009	1
87	DT(2):SH.001119-20; NLN(7):NLN.008201-7	Sinh học 12 chuyên sâu :. Tập 2 : Tiến hoá và sinh thái học / Vũ Đức Lưu	Đại học Quốc gia Hà Nội	2009	9
88	DT(2):SH.001970-1; NLN(7):NLN.003585-9, NLN.003591-2	Sinh học và sinh thái học biển / Vũ Trung Tạng	Đại học Quốc gia	2004	9
89	MN(3):MN.004168-70	Biology for nurses / I. Karuzina.	Moscou	2006	3
90	NLN(5):NLN.000445-9	Từ điển sinh học phổ thông	Từ điển Bách khoa	2003	5
91	GD(15):GD.002102-16	Chuyên đề bồi dưỡng giáo viên trung học phổ thông môn Sinh học	Văn hóa thông tin,	2013	15

92	DT(30):SH.000929-58	Phương pháp kiểm tra thống kê sinh học / TS Nguyễn Văn Đức (Chủ biên), PGS.TS Lê Thanh Hải	Khoa học và kỹ thuật	2002	30
93	DT(3):SH.002090-2	An toàn sinh học / PGS.TS Lê Gia Hy, PGS.TS Khuất Hữu Thanh	Khoa học và kỹ thuật	2012	3
94	DT(2):SH.001938-9; NLN(8):NLN.008213-20	An toàn sinh học / Nguyễn Văn Mùi	Giáo dục Việt Nam	2009	10
95	GT(30):GT.045552-81	Ứng dụng tin học trong sinh học : (Sử dụng Microsoft Excel for Windows trong nghiên cứu sinh học) / Chu Văn Mẫn	Đại học Quốc gia Hà Nội	2003	30
96	DT(9):SH.001972-80	Tin - Sinh học / Nguyễn Văn Cách	Khoa học và kỹ thuật	2005	9
97	DT(2):SH.000652-3	Từ điển : Di truyền học, tế bào học, chọn giống, nhân giống và giống cây trồng / G. V. Gulyaev, V. V. Malchenko; Ng.d Trịnh Bá Hữu	Khoa học và kỹ thuật	1981	2
98	DT(9):SH.000239-47	Từ điển sinh học Pháp - Việt = Dictionnaire Francais - Vietnamien de biologie / Lê Khả Kế.	Khoa học và kỹ thuật	1981	9
99	DT(2):SH.001610-1; NLN(5):NLN.000116-20	Từ điển sinh học Anh - Việt và Việt - Anh : Khoảng 50.000 thuật ngữ	Khoa học và kỹ thuật	2003	7
100	DT(1):SH.001813; NLN(5):NLN.000111-5	Từ điển bách khoa Sinh học.	Khoa học kỹ thuật	2003	6
101	DT(1):SH.001891	Từ điển sinh học Anh - Việt = English - VietNameese biological dictionary : Khoảng 40.000 thuật ngữ.	Khoa học và kỹ thuật	1976	1
102	NLN(5):NLN.000828-32	Giáo trình thống kê sinh học / Chu Văn Mẫn, Đào Hữu Hồ.	Khoa học và kỹ thuật	2003	5
103	GT(30):GT.045824-53	Lí luận dạy học sinh học : Phần đại cương / Đinh Quang Báo(Chủ biên), Nguyễn Đức Thành.	Giáo dục	2001	30
104	GT(3):GT.018823-5	Giáo trình Sinh học : Dành cho hệ Dự bị đại học	Đại học Cần Thơ	2013	3
105	GT(80):GT.025278-357	Giáo trình Sinh học đại cương B1 : Nguyễn Lê Ái Vĩnh (chủ biên), ...[và những người khác]	Đại học Vinh	2016	80
106	GT(78):GT.023871-88, GT.023890-908, GT.023910-50	Giáo trình Phương pháp kiểm tra đánh giá trong dạy học Sinh học / PGS.TS Nguyễn Đình Nhâm, TS Vũ Đình Luận	Đại học Vinh	2016	78
107	ETEP(20):ET.000736-55	Dạy học phát triển năng lực môn Sinh học trung học phổ thông / Đinh Quang Báo (Chủ biên), ...[và những người khác]	Đại học Sư phạm	2018	20
108	DT(6):SH.000658-63; NLN(4):NLN.008630-3	Kể chuyện các nhà sinh học / Nguyễn Trường biên soạn	Văn hóa thông tin,	2011	10
109	NLN(1):NLN.006387	The physiology of fishes / David H. Evans, Jame B. Claiborne	Taylor & francis	2003	1

110	VE(1):VE.001080	Annual review of physical chemistry / Eli Benjamini, Sidney Leskowitz	Alan R. liss	2003	1
111	MN(2):MN.015251-2	Biology : The dynamics of life	Merrill	2005	2
112	MN(1):MN.000450	Biology : The dynamics of life	Merrill	2005	1
113	NLN(1):NLN.002667	Ruminant physiology : Digestion, metabolism, growth and reproduction / Ed. P. B. Cronje.	CAB International	2003	1
114	DT(21):SH.001135-44, SH.001748-58	Sinh lý học người và động vật / Trịnh Hữu Hằng, Đỗ Công Huỳnh.	Khoa học và kỹ thuật	2001	21
115	GT(23):GT.015833-4, GT.015837-9, GT.015841, GT.015844-6, GT.015849-50, GT.015852-5, GT.015857, GT.015859-61, GT.015863, GT.015868-9, GT.015875	Giáo trình sinh lý học : Dùng cho đào tạo cử nhân sư phạm TĐTT / Hoàng Thị Ái khuê	Đại học Vinh	2010	23
116	GT(19):GT.016122-3, GT.016125-30, GT.016156-66; QV(20):QV.001883-902	Giáo trình sinh lý học thể dục thể thao : Dùng cho đào tạo cử nhân sư phạm TĐTT / Hoàng Thị Ái Khuê	Đại học Vinh	2010	39
117	GT(9):GT.021323-6, GT.022704-8	Giáo trình giải phẫu, sinh lý người và động vật / TS. Võ Văn Toàn, TS. Lê Thị Phượng	Giáo dục Việt Nam	2013	9
118	GT(2):GT.048557-8; NLN(8):NLN.003327-34	Thực hành Lí sinh học / GS.TS Nguyễn Thị Kim Ngân, Nguyễn Văn An	Đại học Sư phạm	2004	10
119	GT(60):GT.051423-82	Giáo trình sinh lý người và động vật : (Giáo trình đại học ngành Sư phạm Sinh học) / Nguyễn Thị Giang An(Chủ biên), ...[và những người khác]	Đại học Vinh	2023	60
120	NLN(1):NLN.002639	Environmental Physiology of Plants / A. Fitter, R. Hay.	Academic press	2003	1
121	GT(8):GT.015706-13	Giáo trình sinh học đất : Dùng cho sinh viên Cao đẳng, Đại học chuyên ngành sinh học, công nghệ sinh học, Nông - Lâm - Ngư nghiệp / Nguyễn Xuân Thành,...[và những người khác]	Giáo dục	2009	8
122	NLN(1):NLN.002727	Crop responses to environment / E. Hall.	CRS Press	2003	1
123	GT(5):GT.015725-8, GT.015731	Giáo trình vi sinh vật học thực phẩm / Kiều Hữu Ảnh	Giáo dục Việt Nam	2010	5
124	NLN(4):NLN.000690-3	Vi sinh vật học và an toàn vệ sinh thực phẩm / Lương Đức Phẩm	Nông nghiệp	2003	4

125	GT(80):GT.030865-944	Giáo trình sinh lý học thực vật : Dùng cho đào tạo cử nhân ngành sư phạm sinh học / PGS.TS Mai Văn Chung (chủ biên), PGS.TS Nguyễn Quang Phổ, PGS. TS Nguyễn Đình San	Đại học Vinh	2019	80
126	NLN(10):NLN.000401-10	Vi sinh vật học / Nguyễn Lân Dũng, Nguyễn Đình Quyền, Phạm Văn Ty.	Nông nghiệp	2003	10
127	GT(8):GT.024844-51	Giáo trình các chất điều hòa sinh trưởng thực vật / GS.TS Nguyễn Như Khanh (Chủ biên), TS Nguyễn Văn Đính	Giáo dục Việt Nam	2014	8
128	DT(6):SH.000867-72; NLN(2):NLN.008756-7	Phương pháp nghiên cứu sinh lý học thực vật=Methods in plant physiology / Nguyễn Văn Mã, La Việt Hồng, Ong Xuân Phong	Đại học Quốc gia Hà Nội	2013	8
129	GT(20):GT.011360-71, GT.011380, GT.011393-5, GT.011402, GT.011404, GT.011409-10	Sinh lý thực vật : Bài giảng cho sinh viên ngành Nông học / Nguyễn Quang Phổ	Đại học Vinh	2008	20
130	DT(4):SH.001027-30; NLN(44):NLN.005690-733	Sinh lý thực vật : Dùng cho sinh viên nhóm ngành 3 / Nguyễn Đình Sâm	Đại học Lâm nghiệp	1995	48
131	NLN(1):NLN.002631	Handbook of Plant and Crop Physiology / M. Pessaraki.	Marcel Dekker Inc	2003	1
132	DT(4):SH.001851-4	Sinh lý học thực vật :. Tập 1 : (Đã được Hội đồng thẩm định sách của Bộ Giáo dục giới thiệu làm sách dùng chung cho các trường Đại học Sư phạm) / Phạm Đình Thái, Nguyễn Duy Minh, Nguyễn Lương Hùng.	Giáo dục	1987	4
133	DT(2):SH.001855-6	Sinh lý học thực vật :. Tập 2 : (Đã được Hội đồng thẩm định sách của Bộ Giáo dục giới thiệu làm sách dùng chung cho các trường Đại học Sư phạm) / Phạm Đình Thái, Nguyễn Duy Minh, Nguyễn Lương Hùng.	Giáo dục	1987	2
134	NLN(1):NLN.002837	Microorganisms / S. S. Rajan.	Anmol Publications	2003	1
135	GT(30):GT.045754-83	Sinh lý học thực vật : Giáo trình dùng cho sinh viên khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội / Vũ Văn Vụ(Chủ biên), Vũ Thanh Tâm, Hoàng Minh Tấn	Giáo dục	2001	30
136	DT(15):SH.000492-506	Sinh lý thực vật ứng dụng / Vũ Văn Vụ.	Giáo dục	1999	15
137	NLN(1):NLN.002620	Integrative plant anatomy / William C. Dickison.	Elsevier	2003	1
138	GT(7):GT.045620-6	Giải phẫu so sánh động vật có xương sống = Comparative vertebrate anatomy / Hà Đình Đức, Nguyễn Lân Hùng Sơn	Đại học Sư phạm	2010	7

139	DT(2):SH.001889-90	Thực tập giải phẫu động vật có xương sống / Hà Đình Đức.	Đại học và Trung học chuyên nghiệp	1977	2
140	GT(79):GT.025118-85, GT.025187-97	Giáo trình Giải phẫu sinh lý trẻ em / TS. Nguyễn Thị An Giang, ThS Châu Hồng Thăng	Đại học Vinh	2016	79
141	DT(2):SH.001936-7	Hình thái học thực vật / Nguyễn Bá	Giáo dục Việt Nam	2010	2
142	NLN(1):NLN.002880	Recent researches in plant anatomy and morphology / Ed. J. K. Maheshwari, A. P. Join.	Scientific Publishers	2003	1
143	VE(1):VE.000918	Radiation biophysics / Howard L. Andrews	Prentice-Hall	2006	1
144	VE(1):VE.000688	Excitatory amino acids and neuronal plasticity / Yehezkel Ben-Ari,	Plenum Press	2006	1
145	VE(1):VE.000464	Society of general physiologists series : Vol. 38: Electrogenic transport fundamental principles and physiological implication / Mordecai P. Blaustein, Melvyn Lieberman	Raven Press	2006	1
146	VE(1):VE.000117	Review of medical physiology / Willam F. Ganong	Lange Medical Publications	2003	1
147	VE(1):VE.000086	Handbook of physiology : A critical, comprehensive presentation of physiological knowledge and concepts. Section 2: Circulation. Volume I	American physiological society	2004	1
148	VE(1):VE.001337	Prostaglandins: physiological, pharmacological and pathological aspects : Advances in prostaglandin research / S. M. M. Karim	University park press	2003	1
149	DT(11):SH.000463-73	Sinh lí học sinh trưởng và phát triển thực vật / Nguyễn Như Khanh.	Giáo dục	1996	11
150	GT(14):GT.045784-97	Bài giảng lý sinh / Nguyễn Thị Kim Ngân.	Khoa học và kỹ thuật	1993	14
151	DT(10):SH.001770-9	Thực tập lý sinh / Nguyễn Thị Kim Ngân.	Khoa học và kỹ thuật	1993	10
152	VE(1):VE.000168	Mathematical biophysics : VL.2: Physico-mathematical foundations of biology / E. G. Phillips	Dover publications	2004	1
153	MN(1):MN.019890	Traité de physique biologique	?	2006	1
154	VE(1):VE.000779	Tissue culture : Methods and applications / Paul F. Kruse, M. K. Patterson	London	2006	1
155	DT(12):SH.000813-23, SH.002136; NLN(8):NLN.003449-56	Sinh học đại cương :. Tập 2 : Sinh học cơ thể - Di truyền học - Thuyết tiến hoá - Sinh thái học / Phan Cự Nhân,...[và những người khác]	Đại học Sư phạm	1997	20
156	VE(1):VE.000906	Cell membrane receptors for viruses, antigens and antibodies, polypeptide hormones, and small molecules : Vol. 9 / Roland F. Beer, Edward G. Bassett	Raven Press	2003	1

157	VE(1):VE.001261	Molecular and cellular repair processes : Fifth international symposium on molecular biology / Roland F. Beers, Roger M. Herriott, R. Carmichael Tilghman	The Johns Hopkins University Press	2003	1
158	VE(1):VE.001182	Laboratory investigations in cell biology / Allyn A. Bregman	John Wiley & Sons	2004	1
159	VE(2):VE.000177-8	The cell a molecular approach / Geoffrey M. Cooper	ASM Press	2004	2
160	NLN(1):NLN.006392	Plant cell biology / William Dashek, Marcia Harrison	Science publishers	2003	1
161	MN(1):MN.020475	Essential cell biology / Bruce Alberts, ...[et al]	Garland Science	2010	1
162	VE(1):VE.000697	International Review of cytology. A survey of cell biology : Molecular biology of receptors and transporters.Receptors Vol.137b / Martin Friedlander, Michael Mueckler	Academic Press	2006	1
163	VE(1):VE.001383	Molecular aspects of cell biology / Reginald H. Garrett, Charles M. Grisham	Saunders college publishing	2003	1
164	GT(8):GT.045798-805	Sinh học tế bào / Hoàng Đức Cự	Đại học Quốc gia Hà Nội	2007	8
165	MN(1):MN.020575	Cell Biology : International student version / Gerald Karp	John Wiley	2010	1
166	VE(1):VE.001277	Essential cell biology test bank / Kelly Komachi, Rosann Tung	Garland publishing	2003	1
167	MN(2):MN.017901-2	Культура изолированных органов тканей и клеток растений	Наука	2006	2
168	VE(1):VE.000228	Cell Surface Receptors A Short Course On Theory And Methods / Lee E. Limbird	Martinus Nijhoff Publishing	2004	1
169	DT(30):SH.000722-51	Tế bào và các quá trình sinh học / Lê Ngọc Tú, Đỗ Ngọc Liên, Đặng Thị Thu	Khoa học và kỹ thuật	2002	30
170	VE(1):VE.000730	Cells and organelles / Alex B. Novikoff	Holt	2006	1
171	DT(22):SH.000873-94	Di truyền và công nghệ tế bào soma / Nguyễn Như Hiền.	Khoa học và kỹ thuật	2002	22
172	DT(2):SH.001876-7; NLN(8):NLN.008221-8	Công nghệ sinh học : Tập 1, Sinh học phân tử và tế bào - cơ sở khoa học của công nghệ sinh học : Dành cho sinh viên ĐH, CĐ chuyên và không chuyên ngành CNSH, giáo viên và học sinh THPT / PGS.TS Nguyễn Như Hiền	Giáo dục	2009	10
173	GT(5):GT.015714, GT.015716, GT.015718, GT.015720-1	Giáo trình sinh học tế bào : T. 1. Dành cho sinh viên Cao đẳng, Đại học chuyên ngành Sinh học, công nghệ Sinh học, Nông - Lâm - Ngư nghiệp và giáo viên sinh học phổ thông / Nguyễn Như Hiền	Giáo dục Việt Nam	2009	5
174	NLN(4):NLN.003103-6	Tế bào học / Nguyễn Như Hiền, Trịnh Xuân Hậu.	Đại học Quốc gia Hà Nội	2003	4

175	GT(10):GT.045744-53	Công nghệ tế bào phối động vật / Nguyễn Mộng Hùng	Đại học Quốc gia Hà Nội	2008	10
176	VE(1):VE.000879	New insights into cell and membrane transport processes / George Poste, Stanley T. Crooke	Plenum press	2006	1
177	VE(1):VE.000441	Cell signalling: Experimental strategies : Vol. 21 / Eric Reid, M.W. Cook, J. P. Luzio	Guildford Academic Associates	2006	1
178	DT(12):SH.000802-12, SH.002135	Sinh học đại cương :. Tập 1 : Hệ thống sinh giới - Sinh học tế bào / Phan Cư Nhân,...[và những người khác]	Đại học Quốc gia Hà Nội	1997	12
179	VE(1):VE.000338	Complete solutions for molecular cell biology / David Scicchitano	Prentice-Hall	2003	1
180	VE(1):VE.000180	A student's companion in molecular cell biology / David Rintou,...[et all]	Scientific American Books	2003	1
181	DT(1):SH.002011	Tế bào học / PGS.TS Thái Duy Ninh	Đại học Sư phạm	2003	1
182	DT(2):SH.001018-9; NLN(10):NLN.003313-22	Thực hành tế bào học / PGS.TS Thái Duy Ninh, TS Phạm Gia Ngân	Đại học Sư phạm	2005	12
183	DT(18):SH.000474-91	Tế bào học / Thái Duy Ninh.	Đại học Quốc gia Hà Nội	1996	18
184	NLN(10):NLN.008229-38	Công nghệ sinh học : T. 2: Công nghệ sinh học tế bào. (Dùng cho sinh viên Đại học, Cao đẳng chuyên và không chuyên ngành CNSH, giáo viên và học sinh THPT) / Vũ Văn Vụ, Nguyễn Mộng Hùng, Lê Hồng Điệp	Giáo dục	2003	10
185	MN(1):MN.016633	Основы генетики / В. Е. Альтшулер, А. Н. Поляков	Колос	2006	1
186	DT(16):SH.000538-53	Tế bào học / Nguyễn Như Hiền, Trịnh Xuân Hậu.	Đại học Quốc gia Hà Nội	2000	16
187	NN(5):NN.001068-72	The origin of Individuals / Jean-Jacques Kupiec	World Scientific	2009	5
188	GT(10):GT.021327-31, GT.022853-7	Giáo trình sinh học phát triển / TS. Nguyễn Như Khanh, TS. Nguyễn Văn Đính, TS. Võ Văn Toàn	Giáo dục Việt Nam	2014	10
189	NLN(1):NLN.002915	Textbook of embryology of angiosperms / T. Pullaiah, K. Lakshminarayana, B. H. Rao.	Regency	2003	1
190	NLN(1):NLN.002633	Handbook of Plant Growth pH as the Master Variable / Z. Rengel.	Marcel Dekker Inc	2003	1
191	VE(1):VE.000490	Desiccation tolerance of somatic embryoids / F. A. A. Tetteroo	The Netherlands	2006	1
192	NLN(1):NLN.002746	Air pollution and plant life / Ed. by J. N. B. Bell, M. Treshow.	John Wiley & Sons	2003	1
193	VE(1):VE.001113	Immunology a short course / Eli Benjamini, Sidney Leskowitz	Alan R. Liss	2003	1

194	NLN(1):NLN.002555	The biology of animal stress : Basic principles and implications for animal welfare / Ed. G. P. Moberg, J. A. Mench.	CAB International	2003	1
195	NLN(10):NLN.003419-28	Biện pháp phòng chống các bệnh do virus từ động vật lây sang người / TS. Bùi Quý Huy	Nông nghiệp	2005	10
196	DT(2):SH.002141-2; NLN(4):NLN.003605-8	Miễn dịch học cơ sở / Đỗ Ngọc Liên	Đại học Quốc gia Hà Nội	2004	6
197	NLN(1):NLN.002789	Fish diseases and disorders : Volume 2: Non-Infectious disorders / J. E. Leatherland, P. T. K. Woo.	CAB International	2003	1
198	NLN(1):NLN.002790	Fish diseases and disorders : Volume 3: Viral, bacterial and fungal infections / Ed. P. T. K. Woo, D. W. Bruno.	CAB International	2003	1
199	MN(1):MN.018091	Modeling infectious diseases in humans and animals / Matt J. Keeling, Pejman Rohani	Princeton University Press	2004	1
200	GT(1):GT.025509	Giáo trình độc học môi trường / Nguyễn Thị Phương Anh	Nxb. Đại học Bách Khoa,	2007	1
201	NLN(3):NLN.008735-7	Giáo trình miễn dịch học thú y / TS. Nguyễn Bá Hiên c.b., TS. Trần Thị Lan Hương	Nông nghiệp	2006	3
202	NLN(5):NLN.008687-91	Giáo trình miễn dịch học ứng dụng / TS. Nguyễn Bá Hiên c.b., TS. Trần Thị Lan Hương	Nông nghiệp	2006	5
203	VE(1):VE.000543	Essential immunology / Ivan M. Roitt	Blackwell scientific publications	2006	1
204	VE(1):VE.000744	Annual review of biochemistry / Esmond E. Snell,...[et al.]	Annual reviews	2006	1
205	VE(1):VE.001079	Annual review of physical chemistry : Vol.47: 1978 / Esmond E. Snell,... [et al]	Academic press	2003	1
206	VE(1):VE.001081	Annual review of physical chemistry : Vol.49: 1980 / Esmond E. Snell, ... [et al]	Academic press	2003	1
207	VE(1):VE.001082	Annual review of biochemistry : Vol.63: 1994 / Charles C. Richardson, ... [et al]	Academic press	2003	1
208	VE(1):VE.001083	Annual review of biochemistry : Vol.65: 1996 / Charles C. Richardson, ... [et al]	Academic press	2003	1
209	VE(1):VE.000967	Annual review of biochemistry : Vol.37 / Paul D. Boyer,...[and all]	Annual reviews	2004	1
210	VE(1):VE.000145	Annual review of biochemistry : Vol.42 / Paul D. Boyer,...[and all]	Annual reviews	2004	1
211	NLN(1):NLN.006426	Vitamin C function and biochemistry in animals and plant / H. Asard,...[et al]	Bios scientific	2003	1

212	VE(1):VE.001330	Biochemistry : Examination & board review / Walter X. Balcavage, Michael W. King	Appleton & lange	2003	1
213	VE(1):VE.000307	Introduction to chemical pharmacology / R. B. Barlow	London	2004	1
214	VE(1):VE.000062	Enzyme Handbook : Vol.1 / Thomas E. Barman	Springer-Verlag	2004	1
215	VE(1):VE.000978	Enzyme handbook : Vol. 2 / Thomas E. Barman	Springer-Verlag	2003	1
216	VE(1):VE.001384	Biochemistry : A problems approach / William B. Wood,...[et al.]	Cummings publishing company	2003	1
217	VE(1):VE.001010	Biochemistry of antimicrobial action / T. J. Franklin,...[et al.]	Chapman and hall	2003	1
218	VE(1):VE.000513	Modern concepts in biochemistry / Robert C. Bohinski	Allyn and bacon	2006	1
219	MN(1):MN.020509	Plant biochemistry / Caroline Bowsheer,...[et al.]	Garland science	2008	1
220	VE(1):VE.001249	The enzymes : Vol. 10 / Paul D. Boyer	Academic Press	2003	1
221	VE(1):VE.001250	The enzymes : Vol. 2 / Paul D. Boyer	Academic Press	2003	1
222	VE(1):VE.001075	The Enzymes : Vol. 8: Group transfer, Part A / Paul D. Boyer	Academic press	2003	1
223	VE(1):VE.001076	The Enzymes : Vol. 9: Group transfer, Part B / Paul D. Boyer	Academic press	2003	1
224	VE(1):VE.001286	Introduction to protein structure / Carl Branden, John Tooze	Garland Publishing	2003	1
225	VE(1):VE.000140	Techniques in protein biosynthesis : Vol.1 / P. N. Campbell, J. R. Sargent	Academic press	2004	1
226	VE(1):VE.000071	Biochemistry / Mary K. Campbell	Saunders Collge Publishing	2004	1
227	VE(1):VE.000764	Methods of protein separation : Vol.1 / Nicholas Catsimpooulas	Plenum Press	2006	1
228	VE(1):VE.000871	Biochemistry : Pretest self-assessment and review / Francis J. Chlapowski	McGraw-Hill	2006	1
229	VE(1):VE.000833	Biochemistry preTest seft-assessment and review / Francis J. Chlapowski	McGraw-Hill book company	2006	1
230	VE(1):VE.000553	Dissociation, Enzyme kinetics, bioenergetics : A learning program for students of the biological and medical sciences / Halvor N. Christensen	W.B. Saunders Company	2006	1
231	VE(1):VE.000766	Methods in enzymology : Vol. 1 / Sidney P. Colowick, Nathan O. Kaplan	Academic press	2006	1
232	MN(2):MN.004175-6	Молекулярная фотобиология : Процессы инактивации и восстановления / К. Смит, Ф. Хэнеуолт.	МИР	2006	2

233	DT(9):SH.001612-20	Công nghệ sản xuất enzym, protein và ứng dụng / GS.TS Nguyễn Thị Hiền,...[và những người khác]	Giáo dục Việt Nam	2012	9
234	DT(3):SH.001858-60	Di truyền học đại cương / N. P.Đubinnin ; Người dịch: Trần Đình Miên, Phan Cự Nhân	Nông nghiệp	1981	3
235	VE(1):VE.000936	Bioorganic chemistry : A chemical approach to enzyme action: with 82 figure / Hermann Dugas, Christopher Penney	Springer-Verlag	2003	1
236	VE(1):VE.001215	Enzyme engineering 8 : Vol.501 / A. I. Laskin,...[et al.]	The New York academy of sciences	2003	1
237	VE(1):VE.001009	Enzyme nomenclature	Elsevier publishing company	2006	1
238	VE(1):VE.001054	Methods in enzymology : Vol. 10: Oxidation and phosphorylation / Ronald W. Estabrook, Maynard E. Pullman	Academic press	2006	1
239	VE(1):VE.000373	Handbook of biochemistry and molecular biology : Vol. 1: Nucleic acids / Gerald D. Fasman	CRC press	2003	1
240	NN(12):NN.000964-75	Chaos in chemistry and biochemistry / Richard J Field, László Gyorgyi	World Scientific publishing	1993	12
241	VE(1):VE.000333	The nature of enzymology / R. L. Foster	Sons	2003	1
242	VE(1):VE.000328	Conformation in fibrous proteins : And related synthetic polypeptides / R. D. B. Fraser, T.P. MacRae	Academic Press	2003	1
243	VE(1):VE.000846	Physical biochemistry : Applications to biochemistry and molecular biology / David Freifelder	W.H.Freeman and company	2006	1
244	VE(1):VE.000015	General biochemistry / Joseph S. Fruton, Sofia Simmonds	Chapman & Hall	2007	1
245	VE(1):VE.000185	Biochemistry / Reginald H. Garrett, Charles M. Grisham	Prentice-Hall	2003	1
246	GT(8):GT.024900-7	Giáo trình hóa sinh học cơ sở / Phạm Thị Trân Châu (chủ biên),...[và những người khác]	Giáo dục Việt Nam	2012	8
247	VE(1):VE.001403	Biochemie der antimetabolite / Evgeny Golovinsky, Gerd-Joachim Kraub	Veb gustav fischer verlag jena	2003	1
248	VE(1):VE.000161	Gel electrophoresis of proteins : apractical approach / BD Hames, D Rickwood	Irl Press	2004	1
249	VE(1):VE.000032	Introduction to nucleic acids : Chemistry, biochemistry and functions / Eberhard Harbers,Gotz F. Domagk, Werner Muller	Macmillan Publishing Co.,Inc.	2007	1
250	VE(1):VE.000081	Harper's biochemistry / Robert K. Murray,...[et all]	McGraw-Hill	2004	1

251	MN(1):MN.017936	Esterification of polysaccharides : With 131 figures, 105 tables, and CD-ROM / Thomas Heinze, Tim Liebert, Andreas Koschella	Springer	2004	1
252	NLN(1):NLN.006397	Plant biochemistry / Hans-Walter Heldt in cooperation with Fiona Heldt	Academic press	2003	1
253	VE(1):VE.001057	Methods in enzymology : Vol.11: Enzyme structure / C. H. W. Hir, Sidney P. Colowick, Nathan O. Kaplan	Academic press	2003	1
254	VE(1):VE.001058	Methods in enzymology : Vol. 11: Enzyme structure / C. H. W Hirs	Academic press	2006	1
255	VE(1):VE.001063	Methods in enzymology : Vol. 25: Enzyme structure, Part B / C. H. W Hirs, Serge N. Timasheff	Academic press	2006	1
256	DT(30):SH.000271-300	Sinh học phân tử : (Khái niệm - Phương pháp - ứng dụng) / Hồ Huỳnh Thủy Dương.	Giáo dục	2003	30
257	VE(1):VE.000400	Catalysis in chemistry and enzymology / Willam Jencks	McGraw-Hill	2003	1
258	VE(1):VE.000714	Microcharacterization of proteins / R. Kellner, F. Lottspeich, H.E. Meyer	Wiley-VCH	2006	1
259	VE(1):VE.001394	Antimetabolite des nucleisaure - Stoffwechsels : Biochemische grundlagen der wirkung / Peter Langen	Akademie-verlag	2003	1
260	VE(1):VE.001361	Biochemistry : The molecular basis of cell structure and function / Albert L. Lehninger	Worth publishers	2003	1
261	VE(1):VE.000128	Single-cell protein / Richard I. Mateles, Steven R. Tannenbaum	The M.I.T Press	2007	1
262	VE(1):VE.001362	Biochemistry / Christopher Mathews, K. E. van Holde	The Benjamin/ Cummings Publishing Company	2003	1
263	VE(1):VE.000634	The sarcoplasmic reticulum : Transport and energy transduction / Leopoldo de Meis	John wiley & Sons	2006	1
264	VE(1):VE.001062	Methods in enzymology : Vol.25: Enzyme structure, part.B / C. H. W. Hirs,...[et al.]	Academic press	2003	1
265	VE(1):VE.001061	Methods in enzymology : Vol.29: Nucleic acids and protein synthesis, part.E / Lawrence Grossman,...[et al.]	Academic press	2003	1
266	VE(1):VE.001055	Methods in enzymology : Vol.3 / Sidney P. Colowick,...[et al.]	Academic press	2003	1
267	VE(1):VE.001060	Methods in enzymology : Vol.58: Cell culture / William B. Jakoby,...[et al.]	Academic press	2003	1
268	VE(1):VE.001056	Methods in enzymology : Vol.6 / Sidney P. Colowick,...[et al.]	Academic press	2003	1

269	VE(1):VE.000193	Prentice hall biology the living science / Kenneth R. Miller, Joseph Levine	Prenticehall	2003	1
270	VE(1):VE.000316	Capillary electrophoresis of nucleic acids : Vol. 1:Introduction to the capillary electrophoresis of nucleic acids / Keith R.Mitchelson,Jing Cheng	Humana Press	2003	1
271	VE(1):VE.001064	Methods in enzymology : Vol. 20: Nucleic acids and protein synthesis, Part C / Kivie Moldave, Lawrence Grossman	Academic press	2006	1
272	VE(2):VE.001346-7	Molecular biology of the cell / Bruce Alberts,...[et al.]	Garland science	2003	2
273	VE(1):VE.000039	Cell Physiology and Biochemistry : 2nd. ed / William D. McElroy	Prentice-Hall	2007	1
274	NLN(4):NLN.002379, NLN.002381-3	Những vấn đề hoá sinh học hiện đại : Tập 1 / Nguyễn Hữu Chấn, Trần thị Ân, Nguyễn thị Hà,...	Nxb. Khoa học Kỹ Thuật	1970	4
275	VE(1):VE.001409	Lehninger principles of biochemistry / David L. Nelson, Michael M. Cox	Worth publishers	2003	1
276	VE(5):VE.001410-4	Lehninger principles of biochemistry / David L. Nelson, Michael M. Cox	W. H. Freeman and Company	2003	5
277	VE(1):VE.000988	Bioenergetics : An introduction to the chemiosmotic theory / David G. Nicholls	Academic press	2003	1
278	VE(1):VE.000509	Advances in enzymology and related subjects of biochemistry : Vol.25 / F. F. Nord	Interscience	2006	1
279	NLN(4):NLN.002374-7	Hoá sinh học Nông nghiệp / Nguyễn Thị Hiền, Vũ Thị Thư.	Giáo Dục	2003	4
280	GT(19):GT.045854-72; NLN(5):NLN.002361-5	Năng lượng sinh học : Giáo trình dùng cho sinh viên ngành Sinh học, Công nghệ sinh học, Y dược, Dược học... / Nguyễn Quốc Khang.	Khoa học và kỹ thuật	2002	24
281	GT(10):GT.046021-30	Thực tập hóa sinh học / Nguyễn Quang Vinh, Bùi Phương Thuận, Phan Tuấn Nghĩa	Đại học Quốc gia Hà Nội	2007	10
282	VE(1):VE.001187	Human biochemistry / James M.Orten, Otto W. Nehaus	The C,V. Mosby Company	2006	1
283	VE(1):VE.000350	The absolute, ultimate guide to lehninger principles of biochemistry / Marcy Osgood, Karen Ocorr	Prentice-Hall	2003	1
284	NLN(1):NLN.002630	Handbook Of Photosynthesis / M. Pessarakli.	Taylor & Francis	2003	1
285	MN(1):VE.000009	Synthetic Peptides : Volume I / George R. Pettit	Van Nostrand reinhold company	2007	1
286	VE(1):VE.001059	Methods in enzymology : Vol.64: Enzyme kinetics and mechanism, part.B: Isotopic probes and complex enzyme systems / Daniel L. Purich, Sidney P. Colowick, Nathan O. Kaplan	Academic press	2003	1

287	VE(1):VE.000675	The plasma proteins Structure, function, and genetic control : Vol.3 / Frank W. Putnam	Academic press	2006	1
288	NLN(10):NLN.008239-48	Công nghệ sinh học : T. 3: Enzyme và ứng dụng / GS.TSKH. Phạm Thị Trân Châu, PGS.TS. Phan Tuấn Nghĩa	Giáo dục	2003	10
289	DT(16):SH.001495-510	Hóa sinh học : Đã được Hội đồng thẩm định sách của Bộ Giáo dục và Đào tạo giới thiệu làm sách dùng chung cho các trường Đại học Sư phạm / Phạm Thị Trân Châu (Chủ biên), Trần Thị Áng	Giáo dục Việt Nam	1999	16
290	GT(8):GT.024908-15	Giáo trình Hóa sinh học thực nghiệm / PGS.TS Phan Tuấn Nghĩa	Giáo dục Việt Nam	2012	8
291	DT(19):SH.001716-34	Công nghệ sinh học :. Tập 5, Công nghệ vi sinh và môi trường / PGS.TS Phạm Văn Ty, TS Vũ Nguyên Thành	Giáo dục	2006	19
292	VE(1):VE.001367	Sample chapters from biochemistry / J. David Rawn	Carolina biological supply company	2003	1
293	VE(1):VE.001163	Behavior of enzyme systems : 2nd ed. / John M. Beiner	Van nostrand reinhold company	2003	1
294	VE(1):VE.000113	Structural chemistry and molecular biology / Alexander Rich, Norman Davidson	W. H. Freeman and Company	2003	1
295	NLN(1):NLN.002649	Metabolism of agrochemicals in plants / T. Roberts	John wiley & sons	2003	1
296	NLN(1):NLN.02649	Metabolism of agrochemical in phant / Tery Robert.	John Wiley & Sons	2003	1
297	VE(1):VE.000227	Biochemistry / Robert Roskoski	W.B. Saunders Company	2004	1
298	VE(1):VE.001287	Schaum's outline of theory and problems of biochemistry / Phiлип W. Kuchel,...[et al.]	Schaum's outline series	2003	1
299	NLN(1):NLN.002651	Microarray analysis / Mark Chena.	John Wiley & Sons	2003	1
300	VE(1):VE.000119	Neutron scattering for the analysis of biological structures : Report of symposium held june 2-6,1975 / Benno P. Schoenborn	Upton	2003	1
301	VE(1):VE.001035	The primary structure of proteins / Walter A. Schroeder	Harper & row	2003	1
302	VE(1):VE.000462	Biochemical calculations : How to solve mathematical problems in general biochemistry / Irwin H. Segel	John Wiley	2006	1
303	NLN(1):NLN.002675	Silicon in agriculture / Ed. L. E. Datnoff.	Elsevier science publishers	2003	1
304	VE(1):VE.000197	Mechanism-Based enzyme inactivation: Chemistry and enzymology : Vol. I / Richard B. Silverman	CRC press	2003	1
305	VE(1):VE.000371	Solutions guide to accompany zubay biochemistry / Cynthia Hemenway,...[et all]	Addison-Wesley publishing Company	2003	1

306	VE(1):VE.000977	The Origins of modern biochemistry: A retrospect on proteins : Vol. 325 / P. G. Sprinivasan, Joseph S. Fruton, John T. Edsall	The New York academy of sciences	2003	1
307	VE(1):VE.001195	Annual review of biophysics and biomolecular structure / Robert M. Stroud, Wilma K. Olson, Michael P. Sheetz	Annual reviews	2006	1
308	VE(2):VE.000302, VE.000795	Biochemistry / Lubert Stryer	W. H. Freeman	2004	2
309	VE(1):VE.001312	Biochemistry : 4th ed. / Lubert Stryer	W.H. Freeman And Company	2003	1
310	VE(1):VE.000349	Biochemistry : 3th ed. / Lubert Stryer	W.H. Freeman And Company	2003	1
311	VE(1):VE.000174	Student companion for stryer' s biochemistry / Richard I. Gumpert,...[et all]	Freeman and Company	2004	1
312	VE(1):VE.000366	Sudent s companion to stryer s boichemistry	W. H. Freeman	2003	1
313	VE(1):VE.000834	Student's companion to stryer's biochemistry : Vol.1 / Richard I. Gumpert,...[et al.]	W. H. Freeman and company	2006	1
314	GT(2):GT.042604-5	Thực tập sinh hóa cơ sở / Nguyễn Dương Tâm Anh (Chủ biên),...[và những người khác]	Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh	2020	2
315	MN(1):MN.018022	Biochemistry of lipids, lipoproteins and membranes / Dennis E. Vance, Jean E. Vance	Elsevier	2004	1
316	VE(2):VE.000195, VE.001102	Biochemistry / Donal Voet, Judith G. Voet	John Wiley & Sons	2003	2
317	LA(1):LA.005801	Nghiên cứu sự biến đổi một số chỉ tiêu huyết học và hoá sinh máu sau chạy một số cự ly của nam sinh viên khoa giáo dục thể chất Trường Đại học Vinh / Vũ Thị Nga	Đại học Vinh	2008	1
318	VE(1):VE.000453	Methods in molecular biology : Vol. 2: Nuclei acids / John M. Walker	Humana press	2006	1
319	VE(1):VE.000507	Enzymic catalysis / John Westley	Harper & Row	2006	1
320	VE(1):VE.001386	Biochemistry : Vol.1 / Geoffrey, Zubay	Wm. C. Brown publishers	2003	1
321	VE(1):VE.001387	Biochemistry : Vol.2 / Geoffrey, Zubay	Wm. C. Brown publishers	2003	1
322	VE(1):VE.001385	Biochemistry : Vol.3 / Geoffrey, Zubay	Wm. C. Brown publishers	2003	1
323	VE(1):VE.001256	Biochemistry / Geoffrey Zubay	Addison-Wesley publishing company	2003	1
324	VE(1):VE.001388	Biochemistry : Student's solution guide / Geoffrey, Zubay	Wm. C. Brown publishers	2003	1
325	DT(1):SH.001747	Sách tra cứu hóa sinh. T.2 / Nguyễn Đình Chúc, Ngô Tuấn Kỳ.	Khoa học và kỹ thuật	1983	1
326	NLN(48):NLN.005201-48	Giáo trình hóa sinh thực vật / Ngô Xuân Mạnh,... [Và những người khác]	Nông nghiệp	2003	48

327	GT(17):GT.010816-28, GT.010830-3	Giáo trình Nucleic acid / Hoàng Trọng Phán, Đỗ Quý Hai	Đại học Huế	2008	17
328	DT(6):SH.000379-84	Một số vấn đề về trao đổi chất và năng lượng của cơ thể sống : Tài liệu BDTX chu kì 1993 - 1996 cho giáo viên PTTH / PTS Trần Đăng Kế.	Bộ Giáo dục và Đào tạo - Vụ giáo viên	1995	6
329	DT(22):SH.000780-801	Xác định hoạt độ enzym / Nguyễn Văn Mùi.	Khoa học và kỹ thuật	2002	22
330	DT(10):SH.000672-81	Enzym học / Nguyễn Văn Mùi	Giáo dục Việt Nam	2012	10
331	DT(17):SH.001682-98	Công nghệ sinh học :. Tập 3., Enzyme và ứng dụng / GS.TSKH Phạm Thị Trân Châu, PGS.TS Phan Tuấn Nghĩa	Giáo dục	2006	17
332	VE(1):VE.000352	Spectroscopy of biological molecules / Alain J. P. Alix, Lucien Bernard, Michel Manfait	John Wiley & Sons	2003	1
333	MN(1):MN.017980	Neuroprotection methods and protocols : Methods in molecular biology / Tiziana Borsello	Humana Press	2004	1
334	NLN(5):NLN.008208-12	Cơ sở sinh học phân tử / Lê Duy Thành: chủ biên,...[và những người khác]	Khoa học tự nhiên và công nghệ	2009	5
335	NLN(1):NLN.002634	Computational Biochemistry and Biophysics.	Marcel Dekker Inc	2003	1
336	NLN(1):NLN.002736	DsRNA genetic elements : Concepts and applications in agriculture, forestry, and medicine / Ed. Stellos M. Tavantzis.	CRS Press	2003	1
337	VE(1):VE.000424	Human gene mapping 9 : Paris conference 1987. Ninth International Workshop on Human Gene Mapping. Vol.46: Cytogenetics and cell genetics / Jea Fre'zal, Harold P. Klinger	Karger	2006	1
338	NLN(1):NLN.002655	Molecular biology problem solver : A Laboratory guide / Alan S. Gerstein.	Liss	2003	1
339	VE(1):VE.000422	Protein folding : Deciphering the second half of the genetic code / Lila M. Gierasch	American	2006	1
340	MN(1):MN.000589	Heredity and change / Richard Moyer, Lucy Daniel, Jay Hackett, ...	McGraw-Hill	2004	1
341	MN(2):MN.015419-20	To accompany cell and molecular biology : Concepts and experiments / Gerald Karp	John wiley & sons, inc.	2004	2
342	NLN(1):NLN.002455	Parasitic nematodes : Molecular biology, biochemistry and immunology / Ed. M. W. Kennedy, W. Harnett	CABI publishing	2003	1
343	DT(2):SH.001800-1	Di truyền học đại cương. T.1 : Đã được hội đồng thẩm định sách của bộ giáo dục giới thiệu làm sách dùng chung cho các trường Đại học Sư phạm / Phan Cự Nhân, Đặng Hữu Lan, Lê Văn Trục.	Giáo dục	1987	2
344	NLN(1):NLN.002844	Molecular biology of phytochrome / R. Ranjan.	Agrobios	2003	1

345	MN(1):MN.020482	Statistics in Human Genetics and Molecular Biology / Cavan Reilly	CRC Press	2009	1
346	VE(1):VE.000108	Allergy and molecular biology / A. Said El Shami, T.G. Merrett	Pergamon press	2003	1
347	NLN(1):NLN.002461	Plant cytogenetics / R. J. Singh	CRC press	2003	1
348	LA(1):LA.002366	Bước đầu nghiên cứu vi khuẩn Nitrat hoá trong hồ chứa nước thải chợ Vinh - Nghệ An / Tổng Thị Minh Thuyết	Đại học Vinh	2004	1
349	GT(9):GT.023312-6, GT.046107-10	Sinh học phân tử / Võ Thị Thương Lan	Đại học Quốc gia Hà Nội	2008	9
350	NLN(3):NLN.008712-4	Giáo trình quỹ gen và bảo tồn quỹ gen / PGS.TS. Vũ Văn Liết	Nông nghiệp	2006	3
351	NN(5):NN.001098-102	Computational Systems Bioinformatics : Methods and Biomedical Applications / Xiaobo Zhou, Stephen T. C. Wong	World Scientific	2008	5
352	GT(25):GT.007375-82, GT.007384-7, GT.007389-401	Giáo trình sinh học phân tử tế bào và ứng dụng / Võ Thị Thương Lan	Giáo dục	2006	25
353	MN(2):MN.020983-4	Annual Editions : Physical Anthropology 09/10 / Editor: Elvio Aneloni	McGraw-Hill	2004	2
354	MN(1):MN.000429	Physical anthropology and archaeology / Clifford J. Jolly, Randall White.	McGraw-Hill	2005	1
355	DT(6):SH.001780-5	Sinh lí động vật và người. T.1 : (Đã được Hội đồng thẩm định sách của Bộ giáo dục giới thiệu làm sách dùng chung cho các trường Đại học Sư phạm) / Lê Quang Long.	Giáo dục	1986	6
356	DT(7):SH.001786-92	Sinh lí động vật và người. T.2 : (Đã được Hội đồng thẩm định sách của Bộ Giáo dục giới thiệu làm sách dùng chung cho các trường Đại học Sư phạm) / Lê Quang Long	Giáo dục	1986	7
357	DT(7):SH.001458-64; NLN(35):NLN.005390-412, NLN.005414-25	Hóa sinh động vật = Animal biochemistry / TS Nguyễn Văn Kiệt (Chủ biên), PGS.TS Nguyễn Văn Kinh, PGS.TS Nguyễn Văn Mùi	Nông nghiệp	2005	42
358	NLN(1):NLN.006407	Fish biomechanics / R. Shadwick, G. V. Lauder	Elsevier	2003	1
359	NLN(1):NLN.006470	Comparative testicular biology in animals : Structure, functions and intercellular communication / Sardul S. Guraya	Science Publishers	2003	1

360	NLN(48):NLN.003953-4000	Sinh sản gia súc : Dành cho sinh viên ngành chăn nuôi và thú y các trường Đại học Nông nghiệp / TS. Trần Tiến Dũng (Ch.b), TS. Dương Đình Long, TS. Nguyễn Văn Thanh	Nông nghiệp	2003	48
361	NN(3):NN.001095-7	Vomeranasal Chemoreception in Vertebrates : A study of the second nose / Charles Evans, D. Michael Stoddart	Imperial College Press,	2003	3
362	VE(1):VE.000728	Nerve and muscle / R. D. Keynes, D. J. Aidley	Cambridge university press	2006	1
363	NLN(1):NLN.002857	Plant anatomy and physiology / Ed. by A. Khan.	Kalpaz Pub.	2003	1
364	NLN(1):NLN.002869	Practical manual of plant ecology and plant physiology / S. S. Rajan.	Anmol Publications	2003	1
365	DT(5):SH.001884-8	Cơ sở sinh lý học thực vật. Tập 3 / B.A.Rubin; Ng.d.: Lê Đức Diên, Nguyễn Đình Huyền, Cung Đình Lượng	Khoa học và kỹ thuật	1978	5
366	NLN(4):NLN.000225-8	Sinh lí học thực vật : Giáo trình dùng cho sinh viên khoa sinh học / Vũ Văn Vụ, Vũ Thanh Tâm, Hoàng Minh Tấn.	Giáo Dục	2003	4
367	MN(1):MN.017467	Супермутagens	Hayka	2006	1
368	NLN(24):NLN.006114-37	Giáo trình sinh lí thực vật : Dùng trong các trường THCN / Nguyễn Kim Thanh, Nguyễn Thuận Châu	Hà Nội	2003	24
369	GT(18):GT.007402-6, GT.007411-9, GT.045632-5	Thực tập hệ thống học thực vật / Trần Ninh, Nguyễn Thị Minh Lan	Đại học Quốc gia Hà Nội	2005	18
370	NLN(1):NLN.006408	Biology of the plant cuticle / Markus Riederer, Caroline Müller	Blackwell Pub	2003	1
371	NLN(1):NLN.002673	Seeds : Ecology, biogeography, and evolution of dormancy and germination / Carol C. Baskin, Jerry M. Baskin.	Academic Press	2003	1
372	NLN(1):NLN.002671	Seed biology : Advances and applications / Ed. M. Black, K. J. Bradford, J. Va'zquez-Ramos.	CAB International	2003	1
373	MN(1):MN.020570	Biology / Sylvia S. Mader,...[et al.]	Mc Graw-Hill	2010	1
374	MN(1):MN.000389	How humans evolved / Robert Boyd, Joan B. Silk.	Norton & Company	2005	1
375	VE(1):VE.000293	Cell structure & function : An integrated approach / Ariel G. Loewy,...[et all]	Saunders college publishing	2003	1
376	MN(2):VE.000004, VE.001016	Genes / Benjamin Lewin	John Wiley & Sons	2007	2
377	VE(1):VE.000204	Experiments in molecular genetics / Jeffrey H. Miller	Cold Spring Harbor Laboratory	2003	1
378	VE(1):VE.000552	Recombinant DNA / James D. Watson, ...[et al.]	Books	2006	1

379	DT(17):SH.001699-715	Công nghệ sinh học :. Tập 4, Công nghệ di truyền : Sách dùng cho sinh viên đại học, cao đẳng thuộc các ngành Sư phạm, Nông nghiệp Lâm Nghiệp, Thủy sản, Công nghệ sinh học, Giáo viên Sinh học THPT. / TS Trịnh Đình Đạt	Giáo dục	2006	17
380	DT(12):SH.000135-46	165 bài tập di truyền chọn lọc : Sách dùng cho giáo viên và học sinh phổ thông trung học / Biên soạn: Vương An Lợi; Hiệu đính: Nguyễn Ngọc Hải.	Hải Phòng	1997	12
381	DT(11):SH.000107-16, SH.002005	Phương pháp giải bài tập di truyền / Vũ Đức Lưu.	Giáo dục	1997	11
382	DT(4):SH.000321-4	Chuỗi xoắn kép : Hồi ký về việc phát minh ra cấu trúc của ADN / James D. Watson; Ng.d.: Lê Đình Lương, Thái Doãn Tĩnh;	Khoa học và kỹ thuật	1993	4
383	VE(1):VE.000829	Genetics : Analysis and principles / Robert J. Brooker	An imprint of addison wesley longman	2006	1
384	DT(30):SH.001159-76, SH.001631-42	Sinh học : (Phần di truyền học) / Helena Curtis; Ng.d. Phan Cự Nhân.	Giáo dục	1998	30
385	VE(1):VE.000894	Genetic and physical mapping : Vol.1: Genome analysis / Kay E. Davies, Shirley M. Tilghman	CSH	2006	1
386	DT(10):SH.001145-51, SH.001560-2	Chú giải di truyền học / Đỗ Lê Thăng, Đinh Đoàn Long	Giáo dục Việt Nam	2010	10
387	DT(9):SH.001095-103	Chọn lọc và hướng dẫn giải bài tập di truyền học / Đỗ Lê Thăng, Hoàng Thị Hòa, Nguyễn Thị Hồng Vân	Giáo dục Việt Nam	2014	9
388	GT(12):GT.046125-36	Di truyền học quần thể / Đỗ Lê Thăng.	Đại học Quốc gia Hà Nội	2001	12
389	DT(3):SH.001239-41	Di truyền học :. T.3 / Đặng Văn Viện.	Giáo dục	1978	3
390	VE(1):VE.000896	DNA cloning : Vol. 3: A practical approach / D. M. Glover	IRL Press	2006	1
391	VE(1):VE.000979	Our uncertain heritage : Genetics and human diversity / Daniel L. Hartl	J. B. Lippincott company	2003	1
392	VE(1):VE.000794	Genetics of population / Philip W. Hedrick	Scien books internationl	2006	1
393	MN(1):MN.020896	Introduction To Genetic Analysis / Anthony J. F. Griffiths, . . [et al]	New York	2004	1
394	VE(1):VE.000295	An Introduction to genetic analysis / Anthony J. F. Griffiths,...[et all]	W.H. Freeman and company	2003	1
395	VE(1):VE.000855	An introduction to gennetic analysis / Anthony J. F. Griffiths, Jeffrey H. Miller, David T. Suzuki, ... [et al]	W.H.Freeman and company	2006	1
396	DT(1):SH.002216	Di truyền học và chọn giống cá / V. X Kirpitsnikov; Thanh Phương; dịch	Khoa học và kỹ thuật	1977	1

397	VE(1):VE.000891	Concepts of genetics : Student handbook and solution manual harry nickla / William S.Klug, Michael R. Cummings	Prentice Hall	2003	1
398	VE(1):VE.001154	Concepts of genetics / William S.Klug, Michael R. Cummings	Macmillan Publishing Company	2003	1
399	VE(1):VE.001040	Dna synthesis / Arthur Kornberg	W. H. Freeman	2003	1
400	NN(3):NN.000876-8	The applied genetics of humans, animals, plants and fungi / Lamb, Bernard C	Imperial College Press	2007	3
401	VE(1):VE.001133	Genes / Benjamin Lewin	John Wiley & Sons	2007	1
402	DT(30):SH.001428-57; NLN(5):NLN.000412-6	Cơ sở di truyền học / Lê Đình Lương, Phan Cự Nhân.	Giáo dục	2000	35
403	NLN(8):NLN.003278-85	Kỹ thuật di truyền và ứng dụng / Lê Đình Lương, Quyền Đình Thi	Đại học Quốc gia Hà Nội	2003	8
404	DT(18):SH.000554-71	Kỹ thuật di truyền và ứng dụng / Lê Đình Lương, Quyền Đình Thi	Đại học Quốc gia Hà Nội	2004	18
405	DT(19):SH.000406-24	Trắc nghiệm di truyền học đại cương : Câu hỏi và đáp án / PGS.TS Lê Văn Trục	Thanh niên	2002	19
406	DT(25):SH.000627-51	100 câu hỏi chọn lọc và trả lời về di truyền - biến dị / PTS Lê Đình Trung.	Giáo dục	1998	25
407	VE(1):VE.000884	Biomembranes : Vol.1: / Lionel A. Manson	Plenum press	2006	1
408	DT(22):SH.000431-52; GT(4):GT.017892-5	Di truyền học quần thể / PGS.TS Nguyễn Kim Đường	Nông nghiệp	2008	26
409	GT(8):GT.024812-9	Giáo trình Di truyền học sinh vật nhân sơ và virut / TS. Nguyễn Thị Hồng Vân, TS. Bùi Việt Hà	Giáo dục Việt Nam	2011	8
410	VE(1):VE.000858	Overhead transparency set i for molecular cell biology / Harvey lodish, David Baltimore, Arnold berk,... [et al]	Scientific American books	2006	1
411	NLN(5):NLN.000755-9	Di truyền học động vật / Phan Cự Nhân.	Khoa học và kỹ thuật	2003	5
412	NLN(3):NLN.007872-4	Di truyền học : Tập I / GS.TS. Phan Cự Nhân, PGS.TS. Nguyễn Minh Công, PGS.TS. Đặng Hữu Lanh	Đại học Sư phạm	2006	3
413	GT(7):GT.046111-7	Di truyền học. Tập I / GS.TS Phan Cự Nhân (Chủ biên), PGS.TS Nguyễn Minh Công, PGS.TS Đặng Hữu Lanh	Đại học Sư phạm	2011	7
414	DT(9):SH.001221-9	Di truyền học :. T.1 / Phan Cự Nhân.	Giáo dục	1978	9
415	GT(7):GT.046118-24; NLN(3):NLN.007875-7	Di truyền học : Tập II / GS.TS. Phan Cự Nhân (Chủ biên), PGS.TS. Nguyễn Minh Công, PGS.TS. Đặng Hữu Lanh	Đại học Sư phạm	2006	10

416	DT(9):SH.001230-8	Di truyền học :. T.2 / Phan Cự Nhân, Đặng Văn Viện.	Giáo dục	1978	9
417	DT(16):SH.000522-37	Di truyền học tập tính / Phan Cự Nhân, Trần Đình Miên.	Giáo dục	1999	16
418	NLN(1):NLN.002635	Encyclopedic Dictionary of Genetics, Genomics, and Proteomics / G. Redei.	John Wiley Sons	2003	1
419	MN.(1):VE.000718	Igenetisc / Peter J. Russell	Benjamin Cumming	2006	1
420	MN(1):MN.020523	Principles of genetics : International student version / Peter Snustad, Michael J. Simmons	John Wiley	2010	1
421	DT(7):SH.000172-8	Cơ sở di truyền và kỹ thuật gây tạo , sản xuất lúa lai / TS Trần Duy Quý.	Nông nghiệp	1994	7
422	GT(16):GT.010507-22	Giáo trình di truyền học / Hoàng Trọng Phán, Trương Thị Bích Phượng, Trần Quốc Dung	Đại học Huế	2008	16
423	GT(17):GT.010464, GT.010466-8, GT.010470-82	Giáo trình di truyền học vi sinh vật và ứng dụng / Hoàng Trọng Phán, Trương Thị Bích Phượng	Đại học Huế	2008	17
424	DT(17):SH.001269-85	Bài tập di truyền : Sách dùng cho sinh viên các trường Đại học và Cao đẳng / Nguyễn Minh Công, Vũ Đức Lưu, Lê Đình Trung.	Giáo dục	2001	17
425	DT(10):SH.001286-92, SH.001676-8	Bài tập di truyền : Sách dùng cho các trường Đại học và Cao đẳng / Nguyễn Minh Công, Vũ Đức Lưu, Lê Đình Trung	Giáo dục Việt Nam	2013	10
426	DT(8):SH.000572-9	Nguồn gốc loài người / G. N .Machusin; Ng.d. Phạm Thái Xuyên.	Khoa học và kỹ thuật	1986	8
427	GT(2):GT.015699-700	Giáo trình tiến hóa / Nguyễn Xuân Việt	Giáo dục Việt Nam	2009	2
428	DT(3):SH.002132-4	Nguồn gốc loài người / Phạm Thành Hồ.	Giáo dục	2000	3
429	MN(1):MN.021190	Volpe's understanding evolution / Peter A. Rosenbaum	Mc Graw Hill	2010	1
430	DT(3):SH.002065-7	Thuyết tiến hóa sau Darwin / Nguyễn Ngọc Hải.	Đại học Tổng hợp Hà Nội	1992	3
431	MN(1):MN.017153	A plague of rats and rubbervines : The growing threat of species invasions / Yvonne Baskin	Shearwater books	2003	1
432	MN(1):MN.020508	Ecology : From individuals to ecosystems / Michael Begon,...[et al.]	Blackwell	2006	1
433	NLN(1):NLN.002564	Chaos in ecology : Experimental nonlier dynamics / J. M. Cushing, R. F. Costantino, B. Dennis... .	Academic Press	2003	1
434	GT(24):GT.045977-6000	Mô hình toán các hệ thống sinh thái : Giáo trình dùng cho sinh viên, nghiên cứu sinh toán ứng dụng và các ngành Khoa học phi toán / Chu Đức	Đại học Quốc gia Hà Nội	2001	24

435	DT(3):SH.002193-5	Đa dạng sinh học khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà, các đe dọa và giải pháp bảo vệ / Đỗ Công Trung (Chủ biên),...[và những người khác]	Hà Nội	2017	3
436	DT(3):SH.002196-8	Đa dạng sinh học vùng duyên hải Bắc Bộ Việt Nam / Lê Hùng Anh (Chủ biên),...[và những người khác]	Hà Nội	2017	3
437	GT(2):GT.050244-5	Đa dạng sinh học đảo Mắt, đảo Ngư và vùng biển ven bờ tỉnh Nghệ An / TS. Nguyễn Anh Dũng,...[và những người khác]	Nghệ An	2020	2
438	DT(10):SH.000959-68	Sinh thái học / Đỗ Văn Nhượng	Giáo dục Việt Nam	2013	10
439	DT(23):SH.000248-70; NLN(8):NLN.003429-36	Cơ sở sinh thái học / Dương Hữu Thời.	Đại học Quốc gia Hà Nội	1998	31
440	GT(80):GT.050653-732	Giáo trình sinh thái học và môi trường : (Dùng cho đào tạo cử nhân sư phạm ngành sinh học) / TS Đào Thị Minh Châu(chủ biên), ...[và những người khác]	Đại học Vinh	2023	80
441	NLN(1):NLN.002577	Spatial optimization in ecological applications / John Hof, Michael Bevers.	Columbia University Press	2003	1
442	VE(1):VE.001206	Ecological relationships of plants and animals / Henry F. Howe, Lynn C. Westley	Oxford university press	2003	1
443	MN(1):MN.018126	How to do ecology : A concise handbook / Richard Karban, Mikaela Huntzinger	Princeton University Press	2004	1
444	VE(1):VE.000797	Ecological methodology / Charles Krebs	Harper Collins Publisbers	2006	1
445	GT(17):GT.045654-70	Sinh thái môi trường ứng dụng (Applied environmental ecology) / Lê Huy Bá, Lâm Minh Triết	Khoa học và kỹ thuật	2000	17
446	MN(1):MN.015054	Interactions of the major biogeochemical cycles : Global change and human impacts / Jerry M. Melillo,...[et al]	Island press	2004	1
447	NLN(1):NLN.002654	Modern trends in applied aquatic ecology / Ed. by R. S. Ambasht, Navin K. Ambasht.	Kluwer Academic plenum	2003	1
448	MN(1):MN.020517	Ecology : Concepts & applications / Manuel C. Molles	John Wiley	2010	1
449	DT(7):SH.001569-75; NLN(3):NLN.007855-7	Sinh quyển và các khu dự trữ sinh quyển / PGS.TS. Nguyễn Hoàng Trí	Đại học Sư phạm	2006	10
450	DT(2):SH.001882-3	Cơ sở sinh thái học. Tập 2, Những nguyên tắc và khái niệm về sinh thái học cơ sở : Dịch theo bản tiếng Nga (1975) có đối chiếu với bản tiếng Anh (1971) / P.E.Odum; Ng.d.: Bùi Lai, Đoàn Cảnh; Hiệu đính: Phạm Bình Quyền	Đại học và trung cấp chuyên nghiệp	1979	2
451	NLN(1):NLN.006406	Fundamentals of ecology / Eugene P. Odum, Gary W. Barrett	Thomson Brooks/Cole	2003	1

452	NLN(1):NLN.002884	Research techniques in animal ecology : Controversies and consequences / Ed. L. Boitani, T. K. Fuller.	Bishen Singh Mahendra Pal Singh	2003	1
453	MN(1):MN.017973	Self-Organization in Complex Ecosystems / Ricard V. Solé, Jordi Bascompte	Princeton University Press	2004	1
454	NLN(1):NLN.002430	Ecology and Behavior / Cecie Starr, Ralph Taggart.	Brooks/ Cole	2003	1
455	NLN(1):NLN.002582	Terrestrial global productivity / Ed. by Jacques Roy, Bernard Saugier, Harold A. Mooney,	Academic Press	2003	1
456	MN(1):MN.018117	Urban ecology : An international perspective on the interaction between humans and nature / John M. Marzluff,...[et al.]	Springer	2004	1
457	DT(3):SH.002187-9	Sinh thái học ứng dụng / TS. Vũ Thị Quyền	Nông nghiệp	2020	3
458	GT(30):GT.045877-906	Cơ sở sinh thái học : Giáo trình dùng cho sinh viên khoa Sinh học, trường Đại học Khoa học tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội / Vũ Trung Tạng	Giáo dục	2001	30
459	DT(10):SH.000975-84	Sinh thái học các hệ sinh thái nước / GS.TS Vũ Trung Tạng	Giáo dục Việt Nam	2009	10
460	DT(10):SH.001621-30	Sinh thái học hệ sinh thái / GS.TS Vũ Trung Tạng	Giáo dục Việt Nam	2009	10
461	NLN(1):NLN.002739	Ecology of Desert Systems / W. Whitford.	Academic press,	2002	1
462	NLN(1):NLN.002554	Biological invasions : Economic and environmental costs of alien plant, animal, and microbe species / David Pimentel.	CRC Press	2003	1
463	DT(1):SH.002203	Hoá học môi trường / Stanley Manahan, Nhóm dịch giả: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - ĐHQGHN	Đại học Quốc gia Hà Nội	2019	1
464	NLN(1):NLN.003132	Công trình khí sinh học nhỏ. Small size biogas plant : Tiêu chuẩn ngành.10 TCN 492-:-499-2002	Trung tâm Thông tin Nông nghiệp và phát triển Nông thôn	2006	1
465	NLN(1):NLN.002807	Ecological scale : Theory and applications / Ed. D. L. Peterson, T. Parker.	Bishen singh mahendra palsingh	2003	1
466	MN(2):MN.014986-7	Wildfire : A reader / Alianor True	Island Press	2006	2
467	NLN(1):NLN.002921	Transformation of herbicidal technology : Chemical based to ecological concern / R. A. Raju.	Daya Pub. House	2003	1
468	NLN(1):NLN.002427	Species sensitivity distributions in ecotoxicology / Ed. L. Posthuma, G. W. Suter II, T. P. Traas.	CRC Press	2002	1
469	GT(4):GT.045873-6; NLN(28):NLN.004001-28	Sinh thái rừng : (Giáo trình Đại học Nông nghiệp) / PGS.TS Hoàng Kim Ngũ. GS.TS Phùng Ngọc Lan	Nông nghiệp	2005	32
470	NLN(5):NLN.000230-4	Sinh thái rừng / Nguyễn Văn Thiêm.	Nông nghiệp	2003	5
471	DT(14):SH.000915-28	Hệ sinh thái rừng nhiệt đới / Nguyễn Nghĩa Thìn	Đại học Quốc gia Hà Nội	2004	14
472	NLN(1):NLN.002510	An Illustrated fern flora of the Kumaon Himalaya : Volume 2 / H. C. Pande, P. C. Pande.	Bishen Singh Mahendra Pal Singh	2002	1

473	NLN(1):NLN.002899	Silvopasture management in hot arid and Semi Arid ecosystems / N. K. Sharma, R. P. Singh, M. Singh... .	Agrotech Pub. Academy	2003	1
474	NLN(7):NLN.003763-9	Giáo trình sinh học đất / Nguyễn Xuân Đường, Nguyễn Xuân Thành	Nông nghiệp	2006	7
475	NLN(13):NLN.003609-21	Sinh thái học đất / Vũ Quang Mạnh	Đại học Sư phạm	2003	13
476	NLN(47):NLN.005249-95	Giáo trình sinh thái học đồng ruộng / Trần Đức Viên, Nguyễn Thanh Lâm	Nông nghiệp	2003	47
477	NLN(1):NLN.006444	The ecology of soil decomposition / S. M. Adl	Cabi	2003	1
478	VE(1):VE.000163	Biological Aspects of thermal pollution / Peter A. Krenkel, Frank L. Parker	Vanderbilt University press	2004	1
479	DT(15):SH.000507-21	Sinh thái nhân văn : (Con người và môi trường) / Nguyễn Hoàng Trí.	Giáo dục	2001	15
480	NLN(1):NLN.002429	Ecological principles of agriculture / L. E. Powers, R. Mesorley.	Delmar publishers inc	2000	1
481	NLN(15):NLN.004152-66	Sinh thái học Nông nghiệp : Giáo trình cao đẳng sư phạm / Trần Đức Viên, Phạm Văn Phê, Ngô Thế Ân	Đại học Sư phạm	2006	15
482	NLN(1):NLN.002808	Ecology of desert environments : A festschrift for Prof. J.L. Cloudsley Thompson on his 80 birthday / Ed. I. Prakash.	Scientific Publishers	2003	1
483	TMN(10):TMN.000071-80	Quiz! Khoa học kì thú: Sa mạc - Rừng rậm : Dành cho lứa tuổi 6+ / Lời: Ha Jong Joon; Tranh: Oh Soo Jin; Người dịch: Hồng Hà	Kim Đồng,	2023	10
484	NLN(1):NLN.002553	Biological indicators of aquatic ecosystem stress / S. Marshall Adams.	American Fisheries society	2003	1
485	NLN(1):NLN.002546	Aquatic ecosystems : Interactivity of dissolved organic matter / Ed. Stuart E. G. Findlay, Robert L. Sinsabaugh.	Academic Press	2003	1
486	NLN(1):NLN.006452	Fundamentals of aquatic ecology / R. S. K. Barnes, K. H. Mann	Blackwell science	2003	1
487	NLN(1):NLN.002683	Freshwater ecology : Concepts and environmental applications / Walter K. Dodds.	Academic Press	2003	1
488	NLN(1):NLN.002758	Ecology and classification of North American freshwater invertebrates / Ed. J. H. Thorp, Alan P. Covich.	Academic Press	2003	1
489	NLN(1):NLN.002650	Methods in stream ecology / Ed. F. R. Hauter, G. A. Lamberdi.	Academic press	2003	1
490	NLN(1):NLN.002623	Limnology : Lake and river ecosystem / Robert G. Wetzel.	Academic Press	2003	1

491	NLN(1):NLN.002714	Ancient lakes : Biodiversity, ecology and evolution; Volume 31: Advances in ecological research / Ed. A. Rossiter, H. Kawanabe.	Academic Press	2003	1
492	NLN(1):NLN.002608	Phosphorus Loss from Soil to Water / Ed. H.Tunney, O. T. Carton, M. Holderness.	John Wiley & sons	2003	1
493	MN(1):MN.015056	Great basin riparian areas : Ecology, management, and restoration / Jeanne C. Chambers, Jerry R. Miller	Island press	2006	1
494	GT(7):GT.045640-6; NLN(3):NLN.007864-6	Đa dạng sinh học đất ngập nước : Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Vân Long = VanLong wetland nature reserve / Chủ biên: Nguyễn Lâm Hùng Sơn, ...[và những người khác]	Đại học Sư phạm	2011	10
495	NLN(1):NLN.002417	Wetlands and Urbanization : Implications for the Future / Ed. A. L. Azous, R. R. Robbins.	CRC Press	2000	1
496	DT(2):SH.002201-2	Mức độ suy thoái và giải pháp phục hồi một số hệ sinh thái đầm phá ven biển miền Trung / Nguyễn Văn Quân (Chủ biên),...[và những người khác]	Hà Nội	2016	2
497	NLN(1):NLN.002767	Estuarine research, monitoring, and resource protection / Ed. M. J. Kennish.	CRC Press	2003	1
498	DT(2):SH.002199-200	Sinh thái cảnh quan biển vịnh Bắc Bộ, Việt Nam : Phần biển Việt Nam / Hà Quý Quỳnh	Khoa học và Công nghệ	2016	2
499	NLN(1):NLN.002768	Eutrophication processes incoastal systems : Origin and succession of plankton blooms and effects on secondary production in gulf coast estuaries / R. J. Livingston.	CRC Press	2003	1
500	NLN(1):NLN.002738	Ecological Geography of the Sea / A. Longhurst.	Academic press	2003	1
501	NLN(1):NLN.002423	Oceanographic processes of coral reefs : Physical and biological links in the great barrier reef / Ed. E. Wolanski.	CRC Press	2001	1
502	DT(2):SH.000654-5	Lý luận và thực tiễn thuần hoá thủy sinh vật / A. F. Karpevits; Ng.d. Vũ Dũng Tiến.	Khoa học và kỹ thuật	1983	2
503	NLN(1):NLN.002627	Marine biofouling : Colonization processes and defenses / A. I. Railkin.	CRC Press	2003	1
504	DT(10):SH.001306-15	Chỉ thị sinh học môi trường / Lê Văn Khoa, Nguyễn Xuân Quỳnh, Nguyễn Quốc Việt	Giáo dục Việt Nam	2012	10
505	NLN(1):NLN.002749	Biological indicators of soil health / Ed. by C. Pankhurst, V. V. S. R. Gupta.	Cab International	2003	1
506	NLN(1):NLN.006442	The biology of freshwater wetlands / Arnold G. van der Valk	Oxford university press	2003	1

507	MN(2):MN.020522, MN.21094	Marine biology / Peter Castro, Michael E. Huber	McGraw-Hill	2010	2
508	VE(1):VE.000483	Structural aspects of recognition and assembly in biological macromolecules : Vol I: Proteins and protein complexes fibrous proteins / Miriam Balaban	Balaban International Science Services	2006	1
509	VE(1):VE.000815	Structural aspects of recognition and assembly in biological macromolecules : Vol II: Nucleic acids and nucleic acid complexes viruses / Miriam Balaban	Balaban International Science services	2006	1
510	VE(1):VE.001229	Replication of viral and cellular genomes : Molecular events at the origins of replication and biosynthesis of viral and cellular genomes / Yechiel Becker	Martinus nijhoff publishing	2004	1
511	VE(1):VE.000712	Microbiological applications : A laboratory manual in general microbiology / Harold J. Benson	WM. C. Brown company publishers	2006	1
512	VE(1):VE.000747; VE(1):VE.000981	Biology of microorganisms / Thomas D. Brock,...[et al.]	Prentice Hall	2006	2
513	MN(1):MN.021255	Laboratory applications in microbiology : A case study approach / Barry Chess	McGraw-Hill	2012	1
514	VE(1):VE.001231	Escherichia coli and salmonella typhimurium cellular and molecular biology : Vol.1 / Frederick C. Neidhardt	American society for microbiology	2003	1
515	VE(1):VE.001297	General virology / S. E. Luria,...[et al.]	John Wiley	2003	1
516	NLN(2):NLN.003173-4	Atlas khuẩn lam - nấm - thực vật : Dùng cho khoa Sinh - KTNN các trường Cao đẳng và Đại học Sư phạm / Hoàng Thị Bé	Đại học Sư phạm	2006	2
517	NLN(1):NLN.002603	Interactions between Soil Particles and Microorganisms: Impact on the Terrestrial Ecosystem / Ed. P. M. Huang, J. M. Bollag, N. Senesi.	John wiley & sons	2003	1
518	NLN(1):NLN.002604	Modelling Crop-Weed Interactions / M. J. Kropff, H. H. Van Laar.	Cab International	2003	1
519	MN(2):MN.019793-4	Molecular and cellular biology	American society for Microbiology	2006	2
520	DT(4):SH.001035-8	Một số loài bướm Việt Nam / Bùi Hữu Mạnh : Nhận diện bằng hình ảnh		2007	4
521	GT(7):GT.045671-7; NLN(3):NLN.007867-9	Thực hành vi sinh vật học / Mai Thị Hằng, Đinh Thị Kim Nhung, Vương Trọng Hào	Đại học Sư phạm	2011	10
522	DT(20):SH.000036-55; NLN(7):NLN.003302-8	Virut học : Dành cho sinh viên và học viên cao học chuyên ngành vi sinh vật / Nguyễn Thị Chính, Ngô Tiến Hiến	Đại học Quốc gia Hà Nội	2001	27

523	GT(8):GT.045582-9; NLN(12):NLN.004045-56	Cơ sở sinh học vi sinh vật :. T.1 / GS.TS Nguyễn Thành Đạt	Đại học Sư phạm	2005	20
524	GT(9):GT.045590-8; NLN(12):NLN.004057-68	Cơ sở sinh học vi sinh vật :. T.2 / GS.TS Nguyễn Thành Đạt	Đại học Sư phạm	2005	21
525	NLN(3):NLN.007840-2	Cơ sở sinh học vi sinh vật : Tập 2 / GS.TS. Nguyễn Thành Đạt	Đại học Sư phạm	2011	3
526	DT(3):SH.002053-5	Cơ sở vi sinh học / Nguyễn Thành Đạt.	Giáo dục	1980	3
527	DT(10):SH.000453-62	Thực hành vi sinh học / Nguyễn Thành Đạt (Chủ biên), Nguyễn Duy Thảo, Vương Trọng Hào.	Giáo dục	1990	10
528	DT(30):SH.001521-50	Vi sinh vật học / Nguyễn Lâm Dũng, Nguyễn Đình Quyến, Phạm Văn Ty.	Giáo dục	2001	30
529	DT(5):SH.002068-72	Vi sinh vật học. T.1 / Nguyễn Lâm Dũng, Phạm Văn Ty, Đương Đức Tiến.	Đại học và Trung học chuyên nghiệp	1979	5
530	DT(4):SH.001878-81	Vi sinh vật học :. Tập 2 / Nguyễn Lâm Dũng, Nguyễn Đình Quyến, Phạm Văn Ty.	Đại học và Trung học chuyên nghiệp	1977	4
531	GT(1):GT.042602	Giáo trình Vi sinh vật môi trường / TS Nguyễn Trần Thiện Khánh (Chủ biên), ThS Võ Hứa Huyền Trâm	Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh	2020	1
532	GT(10):GT.045601-9, GT.048639	Sinh thái cơ sở : Dành cho sinh viên khoa môi trường / PGS.TS Nguyễn Thị Loan(Chủ biên), TS Nguyễn Kiều Băng Tâm	Đại học Quốc gia Hà Nội	2014	10
533	NLN(8):NLN.003754-61	Vi sinh vật học Nông nghiệp / Nguyễn Xuân Thành, Nguyễn Nhu Thanh, Dương Đức Tiến	Đại học Sư phạm	2006	8
534	NLN(3):NLN.003275-7	Vi sinh vật thú y / Nguyễn Như Thanh, Nguyễn Bá Hiên, Trần Thị Lan Hương	Nông nghiệp	2006	3
535	NLN(1):NLN.002646	Methods in microbiology : Volume 30: Marine Microbiology / Ed. by John H Paul	Academic press	2003	1
536	NLN(1):NLN.002942	Principles and applications of soil microbiology / D. M. Sylvia, J. J. Fuhrmann, P. G. Hartel... .	Prentice Hall	2005	1
537	MN(2):MN.004117, MN.018858	Microbiology : Translated from the Russian / K. Pyatkin.	Mir	2006	2
538	NLN(1):NLN.006395	Environmental microbiology / P D Sharma	Alpha Scien Internation Ltd.	2003	1
539	VE(1):VE.000902	Microbial life / W.R. Sistrom	Holt	2006	1
540	NLN(1):NLN.006375	Veterinary microbiology : Bacterial and fungal agents of animal disease / J. Songer, Karen W. Post	China	2003	1
541	MN(1):MN.000534	Foundations in microbiology / Kathleen P. Talaro, Arthur Talaro.	McGraw-Hill	2005	1
542	MN(1):MN.015262	Foundations in microbiology / Kathleen P. Talaro, Arthur Talaro	McGraw-Hill	2005	1

543	MN(1):MN.020571	Foundations in microbiology / Kathleen Park Talaro, Marjorie Kelly Cowan, Bary Chess	Mc Graw-Hill	2009	1
544	DT(8):SH.002040-6, SH.002143	Phương pháp phân tích vi sinh vật trong nước, thực phẩm và mĩ phẩm / Trần Linh Thuộc	Giáo dục Việt Nam	2013	8
545	DT(4):SH.002081-4	Vi sinh vật học. T.1 : Tuyển tập	Khoa học và kỹ thuật	1971	4
546	GT(3):GT.048776-8; NLN(28):NLN.004310-37	Vi sinh vật học đại cương / Giáo trình biên soạn theo chương trình đã được Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành theo Quyết định số 283/QĐ-ĐH ngày 19/5/1990 / GS.TS Nguyễn Như Thanh (Chủ biên),...[và những người khác]	Nông nghiệp	2004	31
547	DT(1):SH.002114	Vi sinh vật môi trường / Đỗ Hồng Lan Chi,...[và những người khác]	Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh	2014	1
548	GT(30):GT.046077-106	Thực tập vi sinh vật học / Vũ Thị Minh Đức	Đại học Quốc gia Hà Nội	2001	30
549	MN(1):MN.020563	Prescott's microbiology / Joanne M. Willey, Linda M. Sherwood, Christopher J. Woolverton	McGraw-Hill	2011	1
550	GT(7):GT.045907-13	Vi sinh học đại cương / Nguyễn Thành Đạt.	Giáo dục	1979	7
551	NLN(16):NLN.003042-57	Giáo trình vi sinh vật học môi trường / Trần Cẩm Vân	Đại học Quốc gia Hà Nội	2003	16
552	DT(6):SH.001563-8; NLN(3):NLN.007852-4	Câu hỏi và bài tập vi sinh học / GS.TS. Nguyễn Thành Đạt	Đại học Sư phạm	2008	9
553	DT(6):SH.001248-53	Vi sinh học : Đã được Hội đồng thẩm định sách của Bộ Giáo dục giới thiệu làm sách dùng chung cho các trường Đại học Sư phạm / Nguyễn Thành Đạt, Nguyễn Duy Thảo.	Giáo dục	1986	6
554	VE(2):VE.000532, VE.000838	Introduction to the microboal world / Roger Y. Stanier,...[et al]	Prentice-Hall	2006	2
555	VE(1):VE.000454	The herpesviruses / Albert S. Kaplan	Academic press	2006	1
556	NLN(1):NLN.002492	A Manual of practical entomology : Field and laboratory guide / M. M. Trigunayat.	Scientific publishers	2003	1
557	DT(7):SH.002147-53	Virut học : / V. M. Zđanđp, S. I. Gaidamđvich; Người dịch: PTS Đoàn Xuân Mừu. : Phần đại cương	Y học,	1977	7
558	NLN(1):NLN.002788	Finfish and shellfish bacteriology manual : Techniques and procedures / K. A. Whitman.	Iowa State University Press	2003	1
559	NLN(4):NLN.002369-71, NLN.002373	Nguyên lý phòng chống nấm mốc và mycotoxin / Bùi Xuân Đđng.	Khoa học và kỹ thuật	2005	4
560	DT(13):SH.002028-39, SH.002212	Tảo nước ngọt Việt Nam : Phân loại bộ tảo lục = Cholorococcales / Dương Đức Tiến, Võ Hành.	Nông nghiệp	1997	13
561	NLN(1):NLN.002511	Introduction to the Algae / S. Kumar.	Campus Book	2006	1

562	MN(1):MN.004115	Marine algae of the eastern tropical and subtropical coasts of the Americas / William Randolph Taylor.	The university of Michigan press	2006	1
563	DT(2):SH.001847-8	Thực vật chí Việt Nam = Flora of Viet Nam :. Tập 10, Ngành rong lục - Chlorophyta Pascher (Các Taxon vùng biển) / Nguyễn Văn Tiến	Khoa học và kỹ thuật	2007	2
564	DT(30):SH.000682-711	Tảo học : (Phân loại, sinh thái) / Võ Hành	Khoa học và kỹ thuật	2007	30
565	DT(6):SH.000834-9	Rong biển Việt Nam : Phần phía Bắc (Marine Algae of north VietNam) / Nguyễn Hữu Đình,...[và những người khác]	Khoa học và kỹ thuật	1993	6
566	NLN(1):NLN.002509	Advanced commercial floriculture : Volume 1 / S. K. Bhattacharjee, L. C. De	Aavishkar publishers	2003	1
567	MN(1):MN.013916	Botanique : Anatomie-cycles évolutifs systématique	Masson et Cie	2006	1
568	NLN(1):NLN.002470	Advances in botanical research : Vol. 30 / J. A. Callow.	Academic Press	1999	1
569	NLN(1):NLN.002472	Advances in botanical research : Vol. 33 / J. A. Callow.	Academic Press	2000	1
570	MN(1):MN.013917	Traité de botanique systématique : Deux tomes / M. Chadeaud, L. Emberger	Masson et Cie	2006	1
571	GT(1):GT.050243	Đa dạng thực vật bậc cao khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hoạt / Nguyễn Anh Dũng, ...[và những người khác]	Nghệ An	2019	1
572	GT(20):GT.050071-90	Đa dạng thực vật bậc cao có mạch ở khu vực Puxailaileng, tỉnh Nghệ An : Sách chuyên khảo / ThS Đậu Quang Vinh (Chi đạo chung),...[và những người khác]	Đại học Vinh	2022	20
573	NLN(1):NLN.000411	Danh mục các loài thực vật Việt Nam : Tập 1.	Nông nghiệp	2003	1
574	DT(3):SH.001810-2	Danh lục các loài thực vật Việt nam. Tập 3, Ngành mộc lan - Magnoliophyta (Ngành hạt kín - Angiospermae) các họ từ 181 (Santalaceae) đến 265 (Typhaceae)	Nông nghiệp	2005	3
575	GT(25):GT.051568-92	Danh lục thực vật có mạch ở Khu Dự trữ sinh quyển miền Tây Nghệ An / Đỗ Ngọc Đài (Chủ biên),...[và những người khác]	Khoa học tự nhiên và công nghệ	2022	25
576	NLN(1):NLN.002873	Principles and techniques for plant scientists / A. M. Dhopte, M. Livera.	Agrobios	2003	1
577	DT(4):SH.001966-9	Phân loại học thực vật / Dương Đức Tiến, Võ Văn Chi. : Thực vật bậc thấp	Đại học và Trung học chuyên nghiệp	1976	4
578	NLN(1):NLN.002813	Encyclopaedia of botany / Ed. O. P. Sharma.	Lakshay Publication	2003	1
579	NLN(1):NLN.002799	Dictionary of botany / R. C. Grewal.	Campus Books	2003	1

580	NLN(1):NLN.002776	Weed Management: Principles and Practice / O. P. Gupta.	Agrobios	2003	1
581	VE(1):VE.000527	Fruits and seeds of genera in the subfamily caesalpinioideae (fabaceae) / Charles R. Gunn	United states department of agriculture	2006	1
582	TH(10):THT.000701-10	Cây cỏ quanh em : Tập 2 / Hoàng Thị Bé	Giáo dục Việt Nam	2008	10
583	DT(30):SH.00209-38	Dinh dưỡng khoáng ở thực vật / PTS Hoàng Thị Hà.	Đại học Quốc gia Hà Nội	1996	30
584	GT(26):GT.045718-43	Phân loại học thực vật : (Giáo trình sách dùng chung cho các trường Đại học Sư phạm) / Hoàng Thị Sản	Giáo dục	1999	26
585	GT(30):GT.045688-717	Thực hành phân loại thực vật : (Giáo trình dùng cho trường Đại học Sư phạm) / Hoàng Thị Sản(chủ biên), Hoàng Thị bé	Giáo Dục	2000	30
586	NLN(1):NLN.002486	A Glossary of Botanic Terms with their Derivation and Accent / B. D. Jackson.	Gerald duck worth	2003	1
587	NLN(1):NLN.002832	Manual of Weed Control / N. C. Joshi.	Research Co Publications	2003	1
588	NLN(1):NLN.002494	A Textbook of Plant Taxonomy / S. Kumar.	Campus Books	2003	1
589	DT(4):SH.001928-31	Những nghiên cứu về bảo vệ thực vật :. T.4 / Đường Hồng Dật, ...[và những người khác]	Khoa học và kỹ thuật	1979	4
590	DT(17):SH.000580-96	Những điều kì thú trong thế giới động vật : Sách thiếu nhi / Sưu tầm và biên soạn: Phan Thanh Quang.	Khoa học và kỹ thuật	2004	17
591	GT(1):GT.050246	Đa dạng thực vật bậc cao có mạch tại vườn quốc gia Pù Mát / Nguyễn Thanh Nhân (c.b), Nguyễn Văn Diệm (Đại học Vinh)	Nghệ An	2021	1
592	NLN(8):NLN.008268-75	Hình thái học thực vật / Nguyễn Bá	Giáo dục Việt Nam	2005	8
593	DT(15):SH.001254-68	Cẩm nang tra cứu và nhận biết các họ thực vật hạt kín (Magnoliophyta, Angiospermae) ở Việt Nam = Handbook to reference and identification of the families of angiospermae plants in Viet Nam / Nguyễn Tiến Bản.	Nông nghiệp	1997	15
594	TH(10):THT.000071-80	Thực vật kỳ diệu / Nguyễn Thanh Hà, Nguyễn Hoàng Lâm	Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh	2015	10
595	DT(10):SH.001421-7, SH.001679-81	Sinh học phát triển thực vật / GS.TS Nguyễn Như Khanh	Giáo dục	2009	10
596	DT(10):SH.001981-90	Các phương pháp nghiên cứu thực vật / Nguyễn Nghĩa Thìn	Đại học Quốc gia Hà Nội	2008	10
597	DT(13):SH.001369-81	Hệ thực vật và đa dạng loài / Nguyễn Nghĩa Thìn : Flora and species diversity	Đại học Quốc gia Hà Nội	2004	13
598	DT(17):SH.001352-68	Hệ thực vật và đa dạng loài : Flora and species diversity / Nguyễn Nghĩa Thìn	Đại học Quốc gia Hà Nội	2008	17

599	NLN(1):NLN.002653	Modeling for all scales : An Introduction to system simulation / H. T. Odum, E. C. Odum.	Academic press	2003	1
600	NLN(1):NLN.002500	Advances in Stress Physiology of Plants / S. K. Panda.	Scientific publishers	2003	1
601	MN(1):MN.013175	Les phytohormones de croissance : Méthodes chimie, biochimie, physiologie applications pratiques / P. Pilet	Masson et Cie	2006	1
602	VE(1):VE.000738	Fundamentals of plant pathology / Daniel A. Roberts, Carl W. Boothroyd	W. H. Freeman and Company	2006	1
603	NLN(1):NLN.002858	Plant anatomy and physiology / M. P. Singh, B. S. Singh, S. Dey.	Daya Pub. House	2003	1
604	MN(1):MN.017140	Introductory plant biology : Laboratory manual / Kingsley R. Stern	McGraw-Hill	2003	1
605	DT(5):SH.002165-9	Tài nguyên thực vật có tinh dầu ở Việt Nam. T.1 : Essential-oil plant resources in Vietnam	Nông nghiệp	2001	5
606	DT(5):SH.002170-4	Tài nguyên thực vật có tinh dầu ở Việt Nam. T.2 : Essential-oil plant resources in Vietnam	Nông nghiệp	2002	5
607	NLN(60):NLN.000160-219	Tên cây rừng Việt Nam / Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông nghiệp.	Nông nghiệp	2003	60
608	DT(25):SH.000147-71; QV(3):QV.005559-61	Thế giới khoa học thực vật / Hoàng Kiến Nam (Chủ biên); Ng.d.: Nguyễn Việt Chi.	Văn hoá Thông tin	2003	28
609	DT(17):SH.001814-30	Thực vật chí Việt Nam = Flora of Viet Nam :. Tập 2, Họ bạc hà- Lamiaceae (Họ hoa môi - Labiatae Juss) / Vũ Xuân Phương	Khoa học và kỹ thuật	2000	17
610	DT(1):SH.001837	Thực vật chí Việt Nam = Flora of Viet Nam :. Tập 4, Họ Đơn Ném - Myrsinaceae R. Br. / Trần Thị Kim Liên	Khoa học và kỹ thuật	2002	1
611	DT(2):SH.001838-9	Thực vật chí Việt Nam = Flora of Viet Nam :. Tập 5, Họ Trúc Đào - Apocynaceae Juss / Trần Đình Lý	Khoa học và kỹ thuật	2007	2
612	DT(2):SH.001840-1	Thực vật chí Việt Nam = Flora of Viet Nam :. Tập 6, Họ Cỏ Roi ngựa - Verbenaceae Jaume / Vũ Xuân Phương	Khoa học và kỹ thuật	2007	2
613	TH(10):THT.000011-20	Thực vật / Biên dịch: Lê Thanh Hương; Hiệu đính: Trần Thị Thanh Liêm	Giáo dục Việt Nam	2012	10
614	GT(6):GT.048901-6	Thực vật nổi (Phytoplankton) các thủy vực vùng Bắc Trung Bộ / Võ Hành (Chủ biên),...[và những người khác]	Khoa học và kỹ thuật	2022	6
615	DT(10):SH.002104-13	Thực vật học / B.d.: Nguyễn Hữu Thăng, Nguyễn Quý Chiên; Hiệu đính: Vũ Hữu Yên	Khoa học và kỹ thuật	1996	10

616	DT(4):SH.001390-3	Từ điển thực vật học.	Khoa học và kỹ thuật	1982	4
617	DT(1):SH.001874	Từ điển thực vật thông dụng :. Tập 1 / Võ Văn Chí.	Khoa học và kỹ thuật	2003	1
618	DT(8):SH.002073-80	Hỏi đáp về thực vật. T.5 / Vũ Văn Chuyên.	Khoa học và kỹ thuật	1978	8
619	NLN(1):NLN.002922	Trees a handbook of Forest-botany / H. M. Ward.	Asiatic Pub. House	2003	1
620	DT(1):SH.002004	Sách tra cứu tóm tắt về sinh lý thực vật / A. M. Grodzinski, Đ. M. Grodzinski; Ng.d.: Nguyễn Ngọc Tân, Nguyễn Đình Huyền	Khoa học và kỹ thuật	1981	1
621	DT(1):SH.001875	Từ điển thực vật thông dụng : / Võ Văn Chí.	Khoa học và kỹ thuật	2004	1
622	GT(10):GT.024876-83, GT.049502-3	Phân loại học thực vật : Giáo trình dùng cho các trường Đại học Sư phạm / Hoàng Thị Sản	Giáo dục Việt Nam	2012	10
623	GT(80):GT.032616-95	Giáo trình Thực vật học : (Phân loại học thực vật): Dành cho đào tạo ngành sư phạm sinh học / TS Lê Thị Thúy Hà - TS Nguyễn Anh Dũng	Đại học Vinh	2019	80
624	NLN(1):NLN.002883	Research methodology in plant sciences / V. P. Singh, S. P. Singh.	Scientific Publishers	2003	1
625	GT(18):GT.010332-47, GT.010349-50	Giáo trình cơ sở di truyền chọn giống thực vật / Hoàng Trọng Phán, Trương Thị Bích Phượng	Đại học Huế	2008	18
626	NLN(2):NLN.003201-2	Hình thái và phân loại thực vật rừng : Giáo trình Đại học Lâm nghiệp / Lê Thị Huyền, Nguyễn Tiến Hiệp	Nông nghiệp	2006	2
627	GT(5):GT.015733-6, GT.015738	Giáo trình thực vật học : Đại cương về giải phẫu, hình thái và phân loại học thực vật / Nguyễn Bá	Giáo dục	2009	5
628	GT(6):GT.007421, GT.007423, GT.007427, GT.007432, GT.007435-6	Hệ sinh thái rừng nhiệt đới = Tropical forest ecosystems / Nguyễn Nghĩa Thìn	Đại học Quốc gia Hà Nội	2004	6
629	NLN(1):NLN.002914	Textbook of botany / M. P. Singh, A. K. Sarma.	Anmol	2003	1
630	DT(2):SH.002210-1	George Washington Carver - Nhà thực vật kỳ tài / Biên soạn: Chu An, Thất Nguyên	Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh	2008	2
631	NLN(1):NLN.002730	Desiccation and Survival in Plants: Drying without Dying / Ed. M. Black, H. W. Pritchard.	CAB International	2003	1
632	NLN(5):NLN.008654-8	Giáo trình miễn dịch thực vật / PGS.TS. Đỗ Tấn Dũng c.b., TS. Hà Viết Cường, TS. Trần Nguyễn Hà	Đại học Nông nghiệp	2006	5
633	NLN(5):NLN.008715-9	Bài giảng virus thực vật, phytoplasma và viroid / TS. Hà Viết Cường	Đại học Nông nghiệp	2006	5
634	NLN(1):NLN.002859	Plant biotechnology and biodiversity conservation / U. Kumar, A. K. Sharma.	Agrobios	2003	1
635	NLN(1):NLN.002801	Agro's dictionary of plant physiology and biochemistry / S. S. Purohit, S. P. Bohra, K. K. Bora.	Agrobios	2003	1

636	NLN(1):NLN.002460	Plant biotechnology : The Genetic manipulation of plants / S. Slater, N. W. Scott, M. R. Fowler	Oxford university press	2003	1
637	DT(6):SH.001831-6	Thực vật chí Việt Nam = Flora of VietNam :. Tập 3, Họ cói - Cyperaceae / Nguyễn Khắc Khôi	Khoa học và kỹ thuật	2002	6
638	NLN(1):NLN.006402	DNA fingerprinting in plants : Principles, methods, and applications / Kurt Weising,... [et al]	Taylor & Francis	2003	1
639	DT(2):SH.002063-4	Di truyền chọn giống thực vật / Đặng Văn Viện.	Giáo dục	1977	2
640	NLN(1):NLN.002855	Phytohormones in crop productivity under different environments / N. A. Khan, Samiullah	Scientific Publishers	2003	1
641	GT(10):GT.049492-501	Cơ sở di truyền chọn giống thực vật : Giáo trình dùng cho sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh,... ngành Sinh học các trường Khoa học tự nhiên, Sư phạm, Nông nghiệp Lâm nghiệp... / Lê Duy Thành	Khoa học kỹ thuật	2001	10
642	NLN(1):NLN.002845	Monograph on India leucas R. Br. (Dronapushpi) lamiaceae / V. Shing	Scientific Publishers	2003	1
643	NLN(1):NLN.006469	Molecular markers in plant genetics and biotechnology / Dominique de Vienne	Science Publishers	2003	1
644	GT(15):GT.020346-60; NLN(25):NLN.008770-94	Giáo trình di truyền thực vật / PGS.TS. Nguyễn Kim Đường, PGS. TS. Phạm Văn Chương, ThS. Nguyễn Tài Toàn	Đại học Vinh	2013	40
645	MN(1):MN.021059	Molecular plant immunity / Edited by Guido Sessa	Wiley-Blackwell	2013	1
646	GT(20):GT.005222-4, GT.005226-30, GT.005245-6, GT.005255-6, GT.005262, GT.005272, GT.005285, GT.005303, GT.005306-9	Cơ sở di truyền chọn giống cây trồng : Tài liệu dùng cho cán bộ giảng dạy và sinh viên các ngành Thủy sản, Chăn nuôi, Chăn nuôi - Thú y / Nguyễn Kim Đường	Trường Đại học Vinh	2007	20
647	MN(2):MN.004409-10	Photosynthetic and Related Processes : Volume I / Eugene I. Rabinowitch.	Inc	2006	2
648	NLN(1):NLN.002800	Dictionary of medicinal plants / G.R. Brown.	Ivy Publishing house	2003	1
649	NLN(1):NLN.002566	Chemical dictionary of economic plants / Ed. J. B. Harborne, H. Baxter.	John Wiley and Sons	2003	1
650	NLN(1):NLN.002628	Handbook of Functional Plant Ecology / Ed. F. I. Pugnaire, F. Valladares.	Marcel dekker inc	2003	1
651	NLN(1):NLN.002822	Handbook of tropical plants / H. F. Macmillan.	Anmol Pulications	2003	1
652	DT(1):SH.002129	Thực vật thủy sinh / Nguyễn Hữu Đại.	Nông nghiệp	1999	1
653	GT(8):GT.046069-76	Sinh thái thực vật / Phan Nguyên Hồng, Vũ Văn Dũng	Giáo dục	1976	8
654	NLN(1):NLN.002463	Plant tissue culture : Techniques and experiments / R. H. Smith	Academic press	2003	1

655	DT(1):SH.002146	1900 loài cây có ích ở Việt Nam = 1900 used plant species in Viet Nam / GS.TS Trần Đình Lý (Chủ biên),...[và những người khác]	Hà Nội	1993	1
656	NLN(4):NLN.003634-7	Thực vật rừng : Giáo trình Đại học Lâm nghiệp / Lê Mộng Chân, Lê Thị Huyền	Nông nghiệp	4	
657	NLN(1):NLN.002556	Biology of brassica coenospecies / Ce'sar Gomez-Campo.	Elsevier science publishers	2003	1
658	GT(2):GT.023541-2	Tinh dầu của một số loài trong họ Na (Annonaceae Juss.) ở Việt Nam / PGS.TS Trần Đình Thắng (Chủ biên),...[và những người khác]	Đại học Khoa học tự nhiên và công nghệ	2014	2
659	NLN(1):NLN.002750	<The> biology of grasses / G. P. Chapman.	Cab International	2003	1
660	DT(2):SH.001843-4	Thực vật chí Việt Nam = Flora of Viet Nam :. Tập 8, Bộ hoa Loa kèn - Liliales Perleb / Nguyễn Thị Đò	Khoa học và kỹ thuật	2007	2
661	DT(2):SH.001845-6	Thực vật chí Việt Nam = Flora of Vietnam :. Tập 9, Họ Lan - Orchidaceae Juss: Chi Hoàng Thảo - Dendrobium Sw / Dương Đức Huyền	Khoa học và kỹ thuật	2007	2
662	MN(1):MN.015053	Whitebark pine communities : Ecology and restoration / Diana F. Tomback, Stephen F. Arno, Robert E. Keane	Island Press	1	
663	NLN(1):NLN.002878	Pteridophytes of uttaranchal : A check list / R. D. Dixit, R. Kumar.	Bishen singh Mahendra Pal Singh	2003	1
664	GT(2):GT.045924-5	Động vật học. Tập 1, Động vật không xương sống : Dùng cho các trường đại học Nông nghiệp Việt nam / Phan Trọng Cung (Chủ biên), Đỗ Văn Chùng,...[và những người khác]	Đại học và Trung học chuyên nghiệp	1979	2
665	GT(3):GT.045914-6	Động vật học. Tập 2, Động vật có xương sống : Dùng cho các trường đại học Nông nghiệp Việt nam / Phan Trọng Cung (Chủ biên), Đỗ Văn Chùng, Phạm Thế Nghiệp,...[và những người khác]	Đại học và trung học chuyên nghiệp	1979	3
666	DT(6):SH.002098-103	Động vật học 2 / Ng.d.: Chu Công Phùng.	Khoa học và kỹ thuật	2001	6
667	TH(10):THT.000021-30	Động vật / Biên dịch: Nguyễn Văn Mậu; Hiệu đính: Trần Thị Thanh Liêm	Giáo dục Việt Nam	2012	10
668	VE(1):VE.001011	Zoology / Robert L. Dorit, Warren F. Walken, Rorrent D. Barnes	Saunders college publishing	2003	1
669	TH(10):THT.000131-40	Đại dương kỳ diệu / Dương Minh Hào, Nguyễn Phương Thanh	Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh	2015	10
670	NLN(1):NLN.002420	Zoo and wild animal medicine / M. E. Fowler, R. E. Miller.	W. B. Saunders	2003	1

671	VE(1):VE.000743	Calcium and contractility : Smooth muscle / A. K. Grover, E. E. Daniel	Humana Press	2006	1
672	VE(1):VE.000852	Guide for the care and use of laboratory animals	National academy press	2006	1
673	VE(1):VE.000828	Animal physiology / Richard W. Hill, Gordon A. Wyse	Harper & Row	2006	1
674	MN(1):MN.017964	Tracking animal migration with stable isotopes / Keith A. Hobson, Leonard I. Wassenaar	Elsevier	2004	1
675	DT(8):SH.000385-91, SH.002215	Thế giới động vật của chúng ta / Hoàng Thiếu Sơn.	Thanh niên	1996	8
676	MN(1):MN.020476	Zoology / Stephen A. Miller, John P. Harlay	Mc Graw Hill	2010	1
677	DT(24):SH.001323-46; NLN(20):NLN.003638-57	Sinh học phát triển cá thể động vật / Mai Văn Hưng	Đại học Sư phạm	2002	44
678	DT(1):SH.001943	Sinh học phát triển cá thể động vật / Mai Văn Hưng	Đại học Sư phạm	2003	1
679	DT(5):SH.001347-51; NLN(3):NLN.007846-8	Sinh học phát triển cá thể động vật / TS. Mai Văn Hưng	Đại học Sư phạm	2009	8
680	DT(8):SH.000772-9	Sinh học động vật / Mai Văn Hưng, Đỗ Quyết Thắng	Đại học Quốc gia Hà Nội	2013	8
681	GT(5):GT.045627-31	Nguyên tắc phân loại và danh pháp động vật : Giáo trình cao học ngành sinh học / Nguyễn Ngọc Châu	Khoa học tự nhiên và công nghệ	2007	5
682	DT(5):SH.000397-401	Từ điển 270 con vật / Nguyễn Ngọc Hải.	Khoa học và kỹ thuật	1993	5
683	DT(5):SH.001802-6	Danh lục ếch nhái và bò sát việt nam = A checklist of amphibians and reptiles vietnam / Nguyễn Văn Sáng, Hồ Thu Cúc, Nguyễn Quang Trường	Nông nghiệp	2005	5
684	NLN(10):NLN.000150-9	Sách đỏ Việt Nam - Phần động vật = Red data book of Việt Nam : Volume 1: animals	Khoa học Kỹ thuật	2005	10
685	DT(8):SH.001382-9	Sách đỏ Việt Nam = Red data book of Việt Nam : Phần Động vật /	Khoa học và kỹ thuật	2000	8
686	GT(5):GT.045917-21	Động vật không xương sống. Tập 1 / Thái Trần Bái, Hoàng Đức Nhuận, Nguyễn Văn Khang	Giáo dục	1978	5
687	DT(14):SH.000325-38	Sinh học cơ thể động vật : Sinh học đại cương 2 / Trịnh Hữu Hằng (Chủ biên), Trần Công Yên.	Đại học Quốc gia Hà Nội	1998	14
688	MN(2):MN.004193-4	<La> zoologie récréative / J, Zinger.	Éditions mir	2006	2
689	MN(1):MN.013182	La vie des animaux : Tome premier / L. Bertin	Librairie Larousse	2006	1
690	MN(1):MN.013181	La vie des animaux : Tome second / L. Bertin	Librairie Larousse	2006	1
691	NLN(5):NLN.002982-6	Bài giảng quản lý động vật rừng : Soạn cho sinh viên chuyên môn hoá QLTNR / Phạm Nhật	Đại học Lâm nghiệp	2006	5
692	GT(10):GT.021332-6, GT.022858-62	Giáo trình động vật học / Thái Trần Bái	Giáo dục Việt Nam	2013	10
693	GT(8):GT.024884-91	Giáo trình hoạt động sống và tiến hóa của các hệ cơ quan động vật / Thái Trần Bái	Giáo dục Việt Nam	2012	8

694	DT(13):SH.001861-73	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 3 : Ong ký sinh trứng họ Ecelionidae (Egg-Parasities of Family Scelionidae (Hymenop tera)) / Lê Xuân Huệ	Khoa học và kỹ thuật	2000	13
695	DT(13):SH.001293-305	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. T.4, Tuyến trùng ký sinh thực vật (Plant Parasitic Nematodes / Nguyễn Ngọc Châu, Nguyễn Vũ Thanh	Khoa học và kỹ thuật	2000	13
696	LA(1):LA.002342	Nghiên cứu đánh giá khả năng sinh sản của lợn nái Landrace nuôi tại Nam Đàn - Nghệ An / Đỗ Thị Sáng	Đại học Vinh	2004	1
697	NLN(1):NLN.002496	A Textbook on Animal Genetics / P. Kankaraj.	International Book Distributing	2003	1
698	LA(1):LA.002356	Nghiên cứu đa dạng sinh học cá rừng ngập mặn và cửa sông Hải Châu - Tỉnh Gia - Thanh Hóa / Trần Kim Tấn	Đại học Vinh	2004	1
699	DT(1):SH.002131; NLN(4):NLN.003548-51	Di truyền giống và dinh dưỡng bò sữa / Nguyễn Văn Đức,...[và những người khác]	Đại học Quốc gia Hà Nội	2006	5
700	LA(1):LA.002325	Nghiên cứu đánh giá tiềm năng di truyền về khả năng sinh sản của giống lợn nái Móng Cái / Đào Thị Hằng	Đại học Vinh	2004	1
701	GT(28):GT.046031-58; NLN(16):NLN.003516-31	Cơ sở di truyền chọn giống động vật / Đặng Hữu Lan (Chủ biên), Trần Đình Miên, Trần Đình Trọng	Giáo dục	1999	44
702	VE(1):VE.001217	Transgenic animal technology : A laboratory handbook / Carl A. Pinkert	Academic press	2003	1
703	GT(10):GT.046059-68	Cơ sở di truyền chọn giống động vật / Phan Cự Nhân	Giáo dục	1977	10
704	NLN(4):NLN.003093-6	Di truyền chọn giống động vật / Trịnh Đình Đạt	Đại học Quốc gia Hà Nội	2003	4
705	NLN(5):NLN.002082-6	Hỏi - đáp về tập tính động vật / Vũ Quang Mạnh, Trịnh Nguyên Giao.	Giáo dục	2003	5
706	GT(19):GT.021337-46, GT.022320-8; NLN(31):NLN.008797-827	Giáo trình cơ sở di truyền chọn giống động vật thủy sản / TS Nguyễn Kim Đường	Đại học Vinh	2014	50
707	GT(4):GT.017896-9	Đa dạng di truyền ở động vật / TS. Nguyễn Kim Đường, Th.S. Nguyễn Đình Vinh	Đại học Vinh	2012	4
708	MN(1):MN.004369	Animal travellers / Akimushkin, Igor.	Moscow	2006	1
709	GT(8):GT.024820-7	Giáo trình Tập tính học động vật / Lê Vũ Khôi, Lê Nguyên Ngật	Giáo dục Việt Nam	2012	8
710	DT(2):SH.001932-3; NLN(8):NLN.008172-9	Giao tiếp sinh học ở động vật / Bùi Công Hiến	Giáo dục Việt Nam	2009	10
711	NLN(1):NLN.002487	A Handbook for the Identification of Insects of Medical Importance / J. Smart, K. Jordon, R. S. Whittick.	Biotech	2003	1

712	DX(10):XH.035836-45	23 sản phẩm đẩy các loài sinh vật đến bờ vực tuyệt chủng : Từ điển động vật quý hiếm. Dành cho lứa tuổi 8+ / Malgorzata Kur; Minh họa: Malgorzata Kwapinska; Người dịch: Đỗ Long	Kim đồng	2022	10
713	MN(1):MN.017984	Handbook of capture - recapture analysis / Steven C. Amstrup, Trent L. McDonald, Bryan F. J. Manly	New Jersey	2004	1
714	NLN(1):NLN.002436	Fish & wildlife : Principles of zoology & ecology / L. D. Burton.	Delmar	2003	1
715	MN(1):MN.018060	Physiological ecology : How animals process energy, nutrients, and toxins / William H. Karasov, Carlos Martínez del Rio	Princeton University Press	2004	1
716	MN(1):MN.020388	Wildlife-Habitat relationships : Concepts and applications / Michael L. Morrison, Bruce G. Marcot, R. William Mannan	Island Press	2006	1
717	MN(1):MN.017937	Evolutionary ecology of parasites / Robert Poulin	Princeton	2004	1
718	NLN(4):NLN.003203-6	Sinh thái vật nuôi và ứng dụng trong chăn nuôi gia súc, gia cầm / Phạm Sỹ Tiệp, Nguyễn Đăng Vang	Lao động xã hội	2003	4
719	MN(2):MN.020262-3	Gerald D. Schmidt & Larry S. Roberts' foundations of parasitology / Larry S. Roberts, John Janovy	McGraw-Hill	2005	2
720	DT(10):SH.000339-48	Sinh thái động vật / Trần Kiên.	Giáo dục	1978	10
721	MN(1):MN.018024	Wetlands: Functioning, biodiversity conservation, and restoration / Roland Bobbink..., [et al...]	Springer	2004	1
722	GT(8):GT.024860-7	Giáo trình sinh thái học động vật có xương sống ở cạn / Lê Vũ Khôi, Hoàng Trung Thành	Giáo dục Việt Nam	2011	8
723	DT(1):SH.002130	Danh mục chim Việt Nam = Checklist of the Birds of VietNam / Võ Quý, Nguyễn Cử.	Nông nghiệp	1995	1
724	NLN(5):NLN.000386-90	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam : T.8: Sán lá ký sinh ở người và động vật.	Khoa học tự nhiên	2003	5
725	NLN(1):NLN.002484	Nematode parasites of vertebrates : Their development and transmission / R. C. Anderson.	CAB International	2003	1
726	MN(1):MN.021062	Biological Control of Plant- Parasitic Nematodes : Building Coherence between microbial Ecology and Molecular Mechanisms / Editors: Keith Davies, Yitzhak Spiegel	Springer	2011	1
727	NLN(1):NLN.002425	Reef invertebrates : An essential guide to selection, care and compatilby / A. Calfo, R. Fenner.	Readinging trees and wet web pub	2003	1
728	DT(2):SH.001915-6	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 22 : Giun tròn sống tự do / Nguyễn Vũ Thanh	Khoa học và kỹ thuật	2007	2

729	DT(2):SH.001917-8	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 23 : Sán lá ký sinh: Paramphistomatida, Plagiorchiida / Nguyễn Thị Lê, Hà Duy Ngọ	Khoa học và kỹ thuật	2007	2
730	DT(2):SH.001121-2; NLN(10):NLN.004109-18	Thực hành động vật không xương sống / Đỗ Văn Nhung	Đại học Sư phạm	2005	12
731	NLN(1):NLN.006389	Earthworm ecology / Clive A. Edwards	CRC Press	2003	1
732	NLN(1):NLN.002848	Nematode control in crops / Ed. by M. M. Alam, N. Sharma.	International Book Distributing	2003	1
733	LA(1):LA.025105	Nghiên cứu đặc điểm hình thái một số loài trong giống cá chiên bống Glyptothorax Blyth, 1860 ở Nghệ An và Hà Tĩnh : Luận văn Thạc sĩ Động vật học; Mã số: 8.42.01.03 / Nguyễn Thị Kim Dung; Ng.h.d.: PGS.TS Hoàng Xuân Quang, TS Hồ Anh Tuấn	Đại học Vinh	2022	1
734	LA(1):LA.007609	Nghiên cứu thành phần động vật đáy ở một số đầm nước lợ tại xã Hưng Hoà - TP Vinh - Nghệ An / Ngô Thị Kim Loan; Ng.h.d.: PGS.TS. Hoàng Xuân Quang, TS.Cao Tiến Trung	Đại học Vinh	2010	1
735	LA(1):LA.009239	Đa dạng sinh học động vật không xương sống cỡ lớn ở vùng cửa sông Mã tỉnh Thanh Hoá / Nguyễn Công Sơn; Ng.h.d.: TS. Nguyễn Huy Chiển, PGS.TS. Trần Ngọc Lân	Đại học Vinh	2010	1
736	MN(2):MN.020516, MN.021085	Biology of the invertebrates / Jan A. Pechenik	John Wiley	2010	2
737	DT(1):SH.002010	Giun sán ký sinh ở động vật Việt Nam : Thành phần loài, vị trí và hệ thống phân loại / Phan Thế Việt (Chủ biên), Nguyễn Thị Kỳ, Nguyễn Thị Lê.	Khoa học và kỹ thuật	1977	1
738	NLN(5):NLN.000366-70	Động vật học không xương sống : Giáo trình dùng cho các trường sư phạm / Thái Trần Bài.	Giáo dục	2003	5
739	GT(3):GT.048771-3; NLN(16):NLN.004876-91	Động vật học không xương sống : Giáo trình Cao đẳng Sư phạm / Thái Trần Bái, Nguyễn Văn Khang	Đại học Sư phạm	2005	19
740	LA(3):LA.000850-2	Khu hệ giun đất Quảng Nam Đà Nẵng / Phạm Thị Hồng Hà	Đại học Sư phạm Hà Nội	2003	3
741	NLN(1):NLN.002549	Atlas of marine invertebrate larvae / Ed. G. M. Young, M. A. Sewell, M. A. Rice.	Academic Press	2003	1
742	DT(1):SH.001675	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 13, Sán dây (cestoda) ký sinh ở người và động vật / Nguyễn Thị Kỳ	Khoa học và kỹ thuật	2003	1
743	DT(1):SH.001670	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 8, Sán lá ký sinh ở người và động vật	Khoa học và kỹ thuật	2000	1

744	GT(2):GT.048761-2	Động vật học không xương sống. Tập 1 / Đặng Ngọc Thanh, Thái Trần Bái	Đại học và Trung học chuyên nghiệp	1981	2
745	GT(2):GT.048763-4	Động vật học không xương sống. Tập 2 / Đặng Ngọc Thanh, Thái Trần Bái	Đại học và Trung học chuyên nghiệp	1982	2
746	DT(6):SH.001960-5; NLN(4):NLN.008535-8	Lipit, axit béo và oxylinpin của san hô / Phạm Quốc Long	Khoa học tự nhiên và công nghệ	2012	10
747	NLN(1):NLN.002759	Edible sea Urchins : Biology and ecology / Ed. J. M. Lawrence.	Elsevier Science Publishers	2003	1
748	NLN(1):NLN.002558	Biology of the hard clam / Ed. J. N. Kraeuter, M. Castagna.	Elsevier science publishers	2003	1
749	DT(2):SH.001913-4	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 21 : Bộ Ve giáp - Oribatida / Vũ Quang Mạnh	Khoa học và kỹ thuật	2007	2
750	DT(1):SH.001669; NLN(4):NLN.000382-5	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 7, Họ châu chấu, cào cào; Họ bọxít	Khoa học và kỹ thuật	2000	5
751	DT(1):SH.001658	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 5, Giáp xác nước ngọt: Tôm, cua, giáp xác râu, giáp xác chân mái chèo / GS.TS Đặng Ngọc Thanh, TS Hồ Thanh Hải	Khoa học và kỹ thuật	2001	1
752	DT(1):SH.001671	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 9, Phân lớp chân mái chèo - Copepoda, biển / Nguyễn Văn Khôi	Khoa học và kỹ thuật	2001	1
753	DT(3):SH.001925-7; NLN(2):NLN.008795-6	Động vật giáp xác chân khác (Amphipoda-Gammaridea) đáy biển Việt Nam / Đặng Ngọc Thanh, Lê Hùng Anh	Khoa học tự nhiên và công nghệ	2013	5
754	DT(6):SH.002175-80; NLN(9):NLN.008531-4, NLN.008751-5	Tôm, Cua nước ngọt Việt Nam : Palaemonidae, Atyidae, Parathelphusidae, Potamidae / Đặng Ngọc Thanh, Hồ Thanh Hải	Khoa học tự nhiên và công nghệ	2012	15
755	DT(10):SH.001643-52	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 1, Tôm biển (Penaeoidea, Nephropoidea, Palinuroidea, Gonodactyloidea, Lysiosquilloidea, Squilloidea) / Nguyễn Văn Chung, Đặng Ngọc Thanh, Phạm Thị Dự	Khoa học và kỹ thuật	2000	10
756	DT(1):SH.001673	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 11, Bộ Ve Bét - Acarina / Phan Trọng Cung (Chủ biên), Đoàn Văn Thụ	Khoa học và kỹ thuật	2001	1
757	DT(5):SH.001892-6	Ve bét và côn trùng ký sinh ở Việt Nam :. Tập 2, Mòng - Tabanidae: Phân loại và mô tả / Phan Địch Lân (Chủ biên)	Khoa học và kỹ thuật	1983	5

758	GT(20):GT.046001-20; NLN(5):NLN.002341-5	Pheromon của côn trùng : Giáo trình dùng cho sinh viên ngành sinh học, y học, sư phạm,... các trường đại học cao đẳng / Bùi Công Hiền.	Khoa học kỹ thuật	2002	25
759	NLN(1):NLN.002925	Fundamentals of entomology / R. T. Elzinga.	Prentice Hall	2003	1
760	MN(1):MN.013178	Entomologie appliquée a l'agriculture : Tome I: Coléoptères	Masson et Cie	2006	1
761	NLN(1):NLN.006437	Insect - fungus interactions / N. Wilding,... [et al]	Academic Press	2003	1
762	NLN(1):NLN.002493	A Textbook of Entomology / R. Mathur.	Campus Books	2003	1
763	NLN(36):NLN.004840-75	Sử dụng côn trùng và vi sinh vật có ích : Giáo trình Đại học Lâm nghiệp. T.1: Sử dụng côn trùng có ích / Nguyễn Thế Nhã, Trần Công Loanh	Nông nghiệp	2003	36
764	NLN(1):NLN.002850	Parasitic insects / B. D. Patnaik.	Dominant Pub	2003	1
765	NLN(1):NLN.002854	Physiology of insects / B. P. Patnaik.	Dominant Pub	2003	1
766	MN(1):MN.000665	Pest and disease incursions: risks, threats and management in Papua new Guinea : Papers presented at the 2 nd Papua New Guinea plant protection conference, Kokopo, East New Britain province, 8-10 November 2004 / Ed. T. V. Price.	Australian Centre for International Agricultural Research	2004	1
767	NLN(34):NLN.004964-97	Sử dụng côn trùng và vi sinh vật có ích : Giáo trình Đại học Lâm nghiệp. T.2: Sử dụng vi sinh vật có ích / Trần Văn Mão	Nông nghiệp	2003	34
768	NLN(43):NLN.005964-6006	Giáo trình côn trùng học đại cương / Nguyễn Viết Tùng	Nông nghiệp	2003	43
769	MN(1):MN.019843	Les abeilles pharmaciennes ailees / N. Ioiriche	Éditions Mir	2006	1
770	DT(6):SH.001954-9; NLN(4):NLN.008527-30	Các loài ong ký sinh họ braconidae (hymenoptera) và khả năng sử dụng chúng trong phòng trừ sâu hại ở Việt Nam / Khuất Đăng Long	Khoa học tự nhiên và công nghệ	2011	10
771	DT(2):SH.001919-20	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 24 : Họ Bọ rùa - Cocinellidae - Coleoptera / Hoàng Đức Nhuận	Khoa học và kỹ thuật	2007	2
772	DT(9):SH.001761-9	Động vật có xương sống. T.1 / Trần Gia Huân, ...[và những người khác]	Giáo dục	1979	9
773	VE(1):VE.000485	Structure of the vertebrates / Malcolm E. Little	Farrar & Rinehart	2006	1
774	NLN(4):NLN.000371, NLN.000373-5	Động vật học có xương sống / Lê Vũ Khôi.	Giáo dục	2003	4
775	DT(10):SH.001152-8, SH.001551-3	Động vật học có xương sống / GS. Lê Vũ Khôi	Giáo dục Việt Nam	2015	10
776	DT(25):SH.001177-201	Động vật học : (Động vật có xương sống) / Lê Vũ Khôi.	Khoa học và kỹ thuật	1994	25

777	DT(3):SH.001020-2	Cá biển Việt Nam : Cá xương vịnh Bắc bộ / Nguyễn Nhật Thi.	Khoa học và kỹ thuật	1991	3
778	DT(6):SH.002204-9; NLN(3):NLN.007861-3	Thực hành động vật có xương sống / PGS.TS. Trần Hồng Việt (Chủ biên), PGS.TS Nguyễn Hữu Đức, PGS.TS Lê Nguyên Ngật	Đại học Sư phạm	2011	9
779	NLN(14):NLN.008276-89	Động vật học có xương sống / GS. Lê Vũ Khôi	Giáo dục	2003	14
780	GT(81):GT.023951-4031	Giáo trình Động vật học có xương sống : Dùng cho sinh viên đại học ngành Sinh học và các ngành có liên quan / TS Hoàng Ngọc Thảo, PGS.TS Cao Tiến Trung	Đại học Vinh	2016	81
781	NLN(18):GT.048767-8, NLN.004294-309	Động vật học có xương sống / Trần Kiên (Chủ biên), Trần Hồng Việt	Đại học Sư phạm	2005	18
782	NLN(1):NLN.006455	Bacteria from fish and other aquatic animals : A practical identification manual / Nicky B. Buller	CABI	2003	1
783	DT(2):SH.001911-2	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 20 : Cá biển / Nguyễn Khắc Hường, Trương Sỹ Kỳ	Khoa học và kỹ thuật	2007	2
784	NLN(1):NLN.006421	Fishes in estuaries / Michael Elliott, Krystal Hemingway	Blackwell Science	2003	1
785	DT(6):SH.002018-22, SH.002213	Cá biển Việt Nam = The Marine Fishes of VietNam :. Tập 1, Amphioxii, Chondrichthyes / Nguyễn Khắc Hường (Chủ biên), Nguyễn Nhật Thi	Khoa học và kỹ thuật	1992	6
786	DT(1):SH.002023	Cá biển Việt Nam :. Tập 2. Quyển 1 : Ganoidomorpha, clupeomorpha / Nguyễn khắc Hường.	Khoa học và kỹ thuật	1991	1
787	DT(27):SH.001394-420	Định loại các nhóm động vật không xương sống nước ngọt thường gặp ở Việt Nam / Nguyễn Xuân Quỳnh, Clive pindre, Steve tilling.	Đại học Quốc gia Hà Nội	2001	27
788	MN(2):MN.019863-4	Le monde des baleines et des dauphins / A. Tomiline	Mir	2006	2
789	DT(5):SH.001735-9	Thực hành động vật có xương sống. T.1 / Trần Kiên, Nguyễn Thái Tự	Giáo dục	1979	5
790	DT(4):SH.001740-3	Thực hành động vật có xương sống. T.2 / Trần Kiên, Nguyễn Thái Tự	Giáo dục	1980	4
791	GT(2):GT.048769-70; NLN(10):NLN.003871-80	Động vật có xương sống :. Tập 1, Cá và lưỡng cư / Trần Kiên, Trần Hồng Việt	Đại học Sư phạm	2003	12
792	DT(27):SH.000840-66; NLN(10):NLN.004099-108	Thực hành động vật có xương sống / Trần Hồng Việt, Nguyễn Hữu Đức, Lê Nguyên Ngật	Đại học Sư phạm	2004	37
793	MN(1):MN.017929	Fish bioacoustics : With 81 illutrations / Jacqueline F. Webb, Richard R. Fay, Arthur N. Popper	Springer	2004	1
794	NLN(1):NLN.006458	The laboratory fish / Gary K Ostrander	Academic Press	2003	1

795	NLN(1):NLN.002725	Coral Reef Fishes : Dynamics and diversity ina complex ecosystem / Ed. P. F. Sale.	Academic Press	2003	1
796	NLN(1):NLN.002680	Fishery science : The unique contributions of early life stages / Ed. Lee A. Fuiman, Robert G. Werner.	Blackwell Publishers	2003	1
797	NLN(1):NLN.006429	Management of freshwater fisheries / J. Arrignon	Science publishers	2003	1
798	NLN(1):NLN.002684	Freshwater fish distribution / Tim M. Berra.	Academic Press	2003	1
799	NLN(1):NLN.008455	Danh lục các loài cá nước ngọt Phú Quốc = Checklist of Freshwater fish of Phu Quoc / Bùi Hữu Mạnh	Khoa học kỹ thuật	2011	1
800	DT(1):SH.001672	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam. Tập 10, Cá biển: Bộ cá Cháo biển Elopiformes, bộ cá Chình Anguilliformes... / Nguyễn Hữu Phụng	Khoa học và kỹ thuật	2001	1
801	DT(1):SH.001674; NLN(5):NLN.000391-5	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 12, Cá biển: Cá lưỡng tiêm, cá sụn, cá láng sụn / Nguyễn Khắc Hường	Khoa học và kỹ thuật	2001	6
802	DT(5):SH.001653-7	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 2, Cá biển: Phân bộ cá bống - Gobioidel / Nguyễn Nhật Thi	Khoa học và kỹ thuật	2000	5
803	NLN(1):NLN.002557	Biology of Sharks and their relatives / Ed. T. C. Carrier, J. A. Musick, M. R. Heithaus.	CRC Press	2003	1
804	MN(3):MN.004424-6	Молекулярная биология старения.	Наукова думка	2006	3
805	DT(6):SH.001897-902	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 14 : Phân bộ rắn - Serpentes / Nguyễn Văn Sáng	Khoa học và kỹ thuật	2007	6
806	DT(1):SH.001906	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam : Họ Mò dò - Trombiculidae - Acarina: Bộ Bộ chét - Siphonaptera / Nguyễn Văn Châu, Đỗ Sĩ Hiền, Nguyễn Thu Vân	Khoa học và kỹ thuật	2007	1
807	DT(2):SH.001909-10	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam : Cá biển (Bộ cá Vược) / Nguyễn Văn Lục, Lê Thị Thu Thảo, Nguyễn Phi Uy Vũ	Khoa học và kỹ thuật	2007	2
808	DT(3):SH.001903-5	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 15 : Mối: Bộ cánh đều - Isoptera / Nguyễn Đức Khâm,...[và những người khác]	Khoa học và kỹ thuật	2007	3
809	DT(2):SH.001907-8	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam : Lớp chim - Aves / Lê Đình Thủy	Khoa học và kỹ thuật	2007	2
810	MN(1):MN.017967	How and why species multiply : The radiation of darwin's finches / Peter R. Grant, B. Bosemary Grant	Princeton university press	2004	1
811	DT(2):SH.000656-7; NLN(7):NLN.008550-3, NLN.008748-50	Giới thiệu một số loài chim Việt Nam / Lê Mạnh Hùng	Khoa học tự nhiên và công nghệ	2012	9

812	DT(5):SH.002160-4	Birds of Tam Dao : Vietnam's natural treasure / Mekki Salah		2008	5
813	DT(30):SH.000349-78	Đời sống các loài chim / Võ Quý.	Khoa học và kỹ thuật	1997	30
814	NLN(1):NLN.006401	Water use efficiency in plant biology / Mark A. Bacon	CRC Press	2003	1
815	NLN(2):NLN.002645, NLN.006393	Marine mammals : Evolutionary biology / A. Berta, J. M. Sumich, K. M. Kovacs	Academic press	2003	2
816	VE(1):VE.001375	Secretion mechanisms and control / R. M. Case, Jennifer A. Lingard, J. A. Young	Manchester university press	2003	1
817	DT(2):SH.001921-2	Động vật chí Việt Nam = Fauna of Vietnam :. Tập 25 : Lớp thú - Mammalia / Đặng Huy Huỳnh,...[và những người khác]	Khoa học và kỹ thuật	2008	2
818	DT(6):SH.002181-6; NLN(5):NLN.008522-6	Thú rừng-Mammalia Việt Nam hình thái và sinh học sinh thái một số loài : T.2 / GS.TSKH. Đặng Huy Huỳnh c.b...[và những người khác]	Khoa học tự nhiên và công nghệ	2010	11
819	NLN(1):NLN.002642	The Ethology of Domestic Animals: An Introductory Text / P. Jensen.	Cab International	2003	1
820	NLN(10):NLN.002126-35	Hướng dẫn các biện pháp phòng trừ chuột hại ngoài đồng ruộng, trên đê điều và trong khu dân cư.	Nông nghiệp	2003	10
821	NLN(4):NLN.002136-9	Chuột gây hại và phòng trừ bằng phương pháp dân gian / Lê Vũ Khôi, Lưu Nguyên Khánh.	Nông nghiệp	2003	4
822	DT(4):SH.002056-9	Nhận dạng một số loài dơi ở Việt Nam / Nguyễn Trường Sơn, Vũ Đình Thống	Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh	2006	4
823	NLN(1):NLN.002643	Encyclopedia of marine mammals / Ed. W. F. Perrin, B. Wiirsig, J. G. M. Thewissen.	Academic press	2003	1
824	NN(1):NN.001413	Anatomy of dolphins insights into boby structure and function / Bruno Cozzi, Stefan Huggenberger, Helmut Oelschlager	Elsevier	2017	1
825	DT(6):SH.001242-7	Sinh học và sinh thái của các loài thú móng guốc ở Việt Nam / TS Đặng Huy Huỳnh.	Khoa học và kỹ thuật	1986	6
826	MN(1):MN.021030	Core concepts in biological anthropology / Agustins Fuentes	McGraw-Hill	2006	1
827	MN(1):MN.021111	Essentials of physical anthropology : Discovering our oridins / Clark spencer Larsen	Norton & company	2010	1
828	MN(1):MN.020401	Our origins : Discovering physical anthropology / Clark Spencer Larsen	W. W. Norton & Company	2008	1
829	VE(1):VE.000508	Leukotrienes in cardiovascular and pulmonary function / Allan M. Lefer, Marlys H. Gee	Alan R. Liss	2006	1
830	MN(1):MN.019970	L'origine de l'homme : Deuxième édition revue et corrigés / Mikhail Nestourkh	Editions du Progrès	2006	1


831	DT(28):SH.000079-106	Nguồn gốc loài người trong tiến hoá / Nguyễn Đình Khoa.	Giáo dục	2003	28
832	GT(30):GT.045926-55	Sinh học người / Nguyễn Văn Yên.	Đại học Quốc gia Hà Nội	2000	30
833	MN(1):MN.015548	Biological anthropology / Michael Alan Park	McGram-Hill	2005	1
834	MN(1):MN.000499	Biological anthropology / Michael Alan Park.	McGram-Hill	2005	1
835	MN(1):MN.020825	Round table viewpoints : Physical anthropology / Selected, edited, and with introductions by: Elvio Angeloni, Mari Pritchard Parker, Lauren Arenson	McGraw Hill	2004	1
836	MN(1):MN.020863	The Human Species : An Introduction to Biological Anthropology / John H. Relethford	McGraw-Hill Irwin	2004	1
837	MN(1):MN.020911	Physical anthropology / Philip L. Stein, Bruce M. Rowe	McGraw-Hill	2004	1
838	DT(18):SH.000117-34	Sự sống nguồn gốc và quá trình tiến hóa : Sách thiếu nhi / Biên soạn: Phan Thanh Quang.	Giáo dục	2004	18
839	MN(2):MN.015265-6	Human genetics : Concepts and applications / Ricki Lewis	McGraw-Hill	2004	2
840	MN(1):MN.020900	Human Gentic : Concepts and Applications / Ricki Lewis	McGraw-Hill	2004	1
841	NLN(5):NLN.000783-7	Giáo trình di truyền học ở người : Sách dùng cho sinh viên ngành sinh học, y học, sư phạm,.. các trường đại học và cao đẳng / Chu Văn Mẫn, Nguyễn Trần Chiến, Trịnh Đình Đạt.	Khoa học và kỹ thuật	2005	5

Vinh, ngày 20 tháng 08 năm 2024

Giám đốc


Nguyễn Đức Bình

Người lập


Lâm Thu Trang

10/10

10/10